

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THÁNG 9/2025

NHỊP NGHỈ CỦA THỊ TRƯỜNG

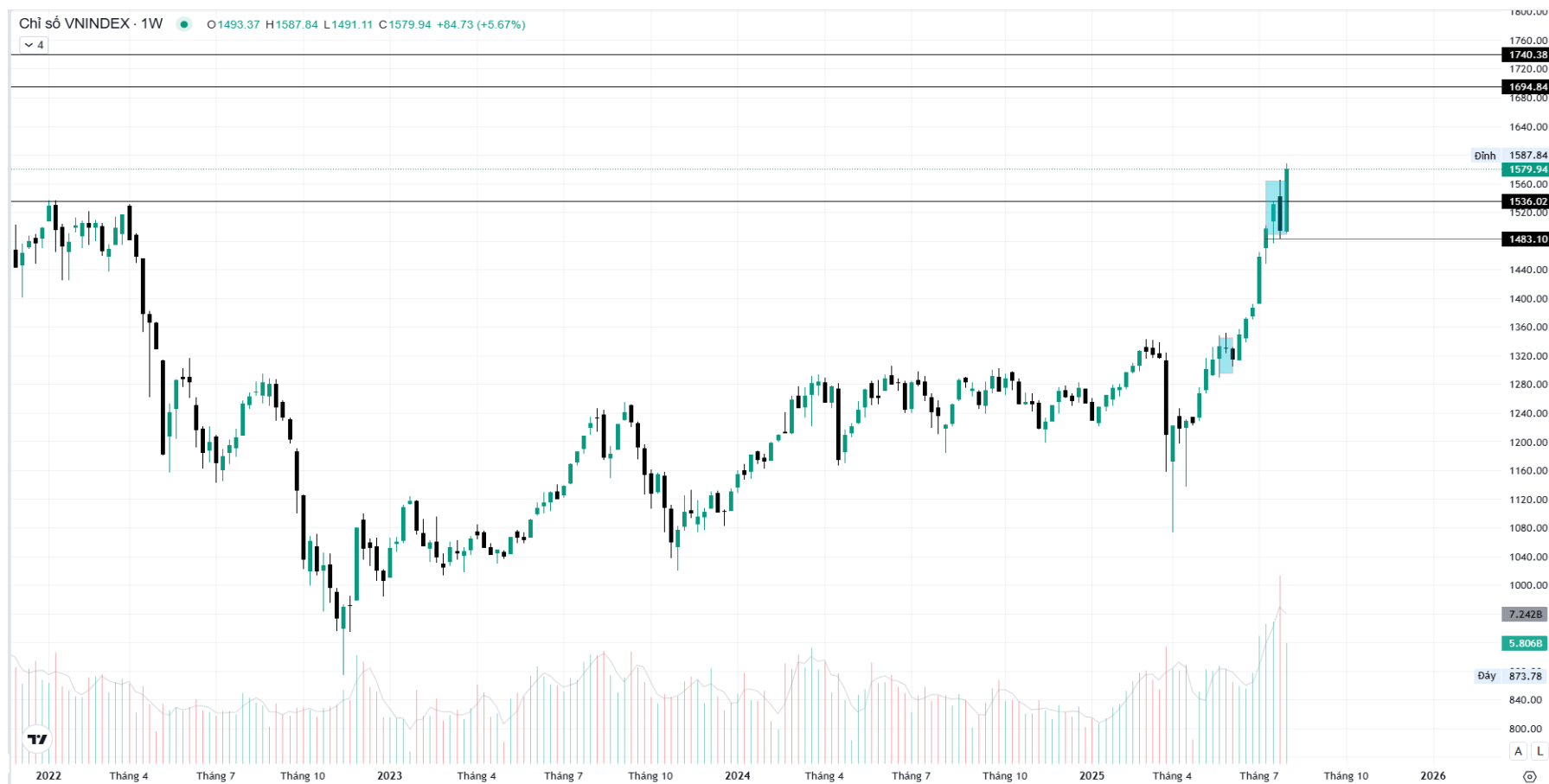
ĐIỂM NHẤN THÁNG 8/2025



- Kinh tế Mỹ trong tháng 8 là một bức tranh nhiều gam màu với hoạt động sản xuất mở rộng mạnh nhất trong hơn ba năm trở lại đây trong khi thị trường lao động suy yếu rõ rệt. Lạm phát vẫn chưa ở vùng khiến Fed cảm thấy “thoải mái” nhưng với những bất ổn về triển vọng kinh tế thì xác suất cao lãi suất sẽ được hạ trong cuộc họp FOMC diễn ra vào giữa tháng 9 tới đây. Ngành sản xuất lần đầu tiên mở rộng sau hơn 3 năm thu hẹp ở Châu Âu trong khi lĩnh vực này ở Anh đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Tương tự, lạm phát duy trì ở xung quanh mức mục tiêu 2% tại khu vực đồng Euro trong khi tăng vượt kỳ vọng tại Anh. Tại Trung Quốc, bài toán giảm phát vẫn chưa có lời giải bất chấp nhiều chính sách hỗ trợ nền kinh tế đã được đưa ra. Đi cùng với đó là sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp. [\(trang 10-14\)](#).
- Tại Việt Nam, ngành sản xuất Việt Nam tăng trưởng chậm lại trong bối cảnh nhu cầu giảm sút và áp lực thuế quan. Tăng trưởng tín dụng đạt mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây trong khi lạm phát vẫn được kiểm soát dưới mức mục tiêu. Dòng vốn FDI tiếp tục khả quan trong bối cảnh mức thuế quan của Việt Nam đang rất cạnh tranh so với các đối thủ. Tuy nhiên, tỷ giá và giá vàng liên tục tăng trong các tháng vừa qua đặt ra áp lực trong công tác điều hành chính sách của NHNN. [\(trang 15-23\)](#).
- Nổi tiếp đà từ tháng 7, thị trường chứng khoán (TTCK) trong tháng 8/2025 bùng nổ, ghi nhận các cột mốc lịch sử mới. Bất chấp lực bán ròng kỷ lục của khối ngoại, điểm số thị trường tăng mạnh với điểm chốt phiên cao nhất đạt 1.688 điểm. Thanh khoản tiếp tục bùng nổ, đạt mức trung bình 49.677 tỷ đồng/phiên (+41,5% so với tháng 7). [\(trang 23-25\)](#).
- Khối ngoại bán ròng kỷ lục. Giá trị bán ròng trong tháng 8 tại 3 sàn là 42.708 tỷ đồng, cao nhất từng ghi nhận trong một tháng. Trong khi đó, nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong nước mua ròng mạnh mẽ. [\(trang 26\)](#).
- Tháng 8 chứng kiến sự tập trung dòng tiền vào một số mã trụ cột, nổi bật tại một số nhóm ngành dẫn dắt chủ đạo như Ngân hàng (+7,6%), Dịch vụ tài chính (+7,9%). Cổ phiếu các nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản tăng giá mạnh. [\(trang 27-28\)](#).

➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

- Trong kịch bản xác suất cao của tháng 8/2025, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và cho rằng Kịch bản thị trường tăng giá được xác nhận khi giá đóng cửa tuần giao dịch xác nhận vượt trên 1590 điểm, phá vỡ qua mốc biên độ 460 điểm để tiếp diễn nhịp tăng tiếp theo, với kháng cự đầu tiên tại 1.636 – 1.694. Chúng tôi đề xuất nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục trung hạn khi cổ phiếu đang giữ xu hướng.
- Thực tế, VN-Index liên tiếp vượt các mốc quan trọng và lập đỉnh tháng 8 tại 1.688 điểm. Kết thúc tháng, VN-Index đóng cửa tại 1.682 điểm, tăng 11,96% so với cuối tháng 7, phản ánh sức mạnh nội tại và tâm lý tích cực của thị trường.
- Kết quả danh mục các cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị được tổng hợp tại trang sau.



➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025



- Biến động giá cả danh mục là **-1,4%** theo giá đóng cửa ngày 09/09/2025, và **+9,3%** theo giá cao nhất đạt được trong giai đoạn 30 ngày kể từ ngày ra báo cáo, so với giá chạm vùng mua hoặc giá tại ngày báo cáo, so với mức biến động của VN-Index tương ứng là **+1,8%** và **+5,0%**.

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo (08/08/2025)	Vùng giá mua đề xuất	Giá thấp nhất chạm vùng KN	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 09/09/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá chạm thấp nhất trong vùng KN (hoặc so với giá tại ngày ra báo cáo nếu không có giá chạm vùng KN)	Giá chạm cao nhất tính đến 09/09/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá ngày báo cáo	Ghi chú
1	SSB	20.10	19-20	20.1	24	27	17.0	19.65	-2.2%	23.10	14.9%	
2	OCB	13.00	12,3-13	12.70	17-18	23	11.0	13.15	3.5%	14.60	15.0%	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
3	MBS	35.12	33-34	35.1	39	48-54	29.0	37.20	5.7%	42.90	21.4%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 12%/mệnh giá
4	BVS	40.60	39-41	40.6	47-48	55	37.0	39.00	-3.9%	43.20	6.4%	
5	CTS	39.90	39-40	39.9	55	75	37.0	39.45	-1.1%	44.85	12.4%	
6	NKG	16.60	15,5-16,5	16.6	20	25	15.0	17.95	8.1%	18.15	9.3%	
7	HSG	19.50	18,5-19,5	19.5	25	28	18.0	19.90	2.1%	20.95	7.4%	
8	NLG	42.40	40-41	42.4	55	62	38.0	41.90	-1.2%	47.00	10.8%	
9	DPR	41.20	37-40	39.2	62	74	34.0	37.25	-4.8%	40.46	3.0%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 20%/mệnh giá
10	GVR	30.60	29-31	30.6	45	56	27.0	28.60	-6.5%	32.65	6.7%	-
11	SZC	37.05	35-37	37.05	55	66	33.0	34.25	-7.4%	38.63	4.2%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 10%/mệnh giá
12	DGC	107.50	102-106	107.5	150	n/a	98.0	95.60	-8.8%	107.90	0.4%	Cắt lỗ
Trung bình									-1.4%		9.3%	
VN-Index								1637	1.8%	1688	5.0%	

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Tháng 8/2025, chỉ số VN-Index xác nhận vượt đỉnh thời đại năm 2022 ngay tuần đầu tiên của tháng, sau đó thị trường có 3 tuần tiếp theo đi lên với trạng thái rung lắc. Thị trường đóng cửa tháng 8 hình thành cây nến tăng cường lực, tăng 180 điểm so với tháng 7. Cổ phiếu nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán tiếp tục thể hiện tốt tính chất dẫn dắt thị trường vượt đỉnh, tiếp theo đó đà tăng lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu ngành Thép, Bất động sản.. mang đến tâm lý giao dịch hưng phấn đối với thị trường.

Sau khi xuất hiện nến chỉ hướng của biểu đồ dài hạn, thị trường tiếp diễn đà tăng mạnh ở xu hướng Trung hạn – Dài hạn với khối lượng giao dịch tăng cao. Thị trường tăng giá với sự đồng thuận của giá và khối lượng củng cố độ bền của xu hướng lớn.

Thị trường chung đang tiếp xu hướng tăng trung hạn, thanh khoản giao dịch cao. Tuy nhiên yếu tố kỹ thuật cho thấy trong ngắn hạn thị trường đã cận biên độ tăng và đạt giới hạn về nhịp tăng của xu hướng. Do đó rủi ro về ngắn hạn điều chỉnh đối với giao dịch ngắn hạn là tương đối cao. Thị trường cần kết thúc nhịp điều chỉnh này mới có thể tăng trở lại. Quá trình này sẽ là cơ hội tiếp theo đối với nhóm cổ phiếu đang có mô hình tích lũy hoặc chưa tăng giá nhiều.

Đánh giá xu hướng trong giai đoạn tới:

Xu hướng trung hạn: Đóng cửa tháng 8/2025, chỉ số VN-Index tăng 11.96% (+180 điểm) so với tháng trước, xu hướng tăng giá có sự đồng thuận cao từ giá và khối lượng bùng nổ.

Có thể kỳ vọng VN-Index tiếp tục tăng điểm tới vùng kháng cự ẩn gần nhất trên khung trung hạn tại 1792 và 1820 điểm (cao hơn có thể lên 1864 điểm). Tuy nhiên khi dòng tiền đã có biểu hiện suy giảm nhẹ, thị trường có thể không tăng quá mạnh như tháng trước đó. Nhà đầu tư nên tìm điểm vào ở nhóm cổ phiếu chưa tăng giá nhiều trong 2 tháng vừa qua.

Xu hướng ngắn hạn: Xu hướng ngắn hạn đang tăng nhịp 3 với biên độ tăng vượt qua ngưỡng 200 điểm, với cách vận động điều chỉnh thứ cấp diễn ra rất nhanh sau đó trở lại ngay với xu hướng tăng trước đó

Về các yếu tố của xu hướng ngắn hạn, hiện tại xác nhận điều chỉnh trên biểu đồ ngày, khi giá nằm dưới trung bình trượt. Giá giảm kèm theo khối lượng cao, MACD giao cắt xuống, dòng tiền không còn duy trì mức độ chấp nhận mua giá cao. Trong khi đó, khối ngoại liên tục bán ròng tháng 8 với trên 42 ngàn tỷ đồng. Với các diễn biến này, thị trường chung tiềm ẩn những nhịp giảm sâu, rủi ro hàng khi thị trường có tâm lý cao trào và là đặc điểm của điều chỉnh ngắn hạn. Mức hỗ trợ 1 và 2 là vùng giá quan trọng hỗ trợ của xu hướng lên trước đó, tại đó nếu lực cầu trở lại ngăn chặn đà giảm với nến rút chân và khối lượng tăng trở lại sẽ là tín hiệu kết thúc điều chỉnh.

Các ngưỡng phát triển giá trong xu hướng ngắn hạn được kỳ vọng đạt tới tiếp theo sau khi tăng trở lại là mức 1740-1794 điểm.

Kết luận: Xu hướng trung hạn tăng- xu hướng ngắn hạn điều chỉnh.

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật (tiếp):

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| • Kháng cự 1: 1.727 - 1.740 | • Hỗ trợ 1: 1.585 – 1.600 |
| • Kháng cự 2: 1.740 - 1.794 | • Hỗ trợ 2: 1.477 – 1.490 |
| • Kháng cự 3: 1.813 - 1.820 | • Hỗ trợ 3: 1.300 – 1.340 |

Các yếu tố vĩ mô:

- Kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động của thuế quan Mỹ trong tháng 8 với chỉ số lạm phát tăng được ghi nhận tại các nền kinh tế lớn, trừ Trung Quốc. Đây là một trong các lý do gây ra bất ổn chính trị tại một số nước như Pháp, Nhật Bản... Các chỉ số kinh tế của Mỹ diễn biến trái chiều, PMI thể hiện sự mở rộng mạnh hơn kỳ vọng trong khi số lượng việc làm tiếp tục giảm mạnh. Sản xuất cũng mở rộng tại EU nhưng thu hẹp tại UK. Tại Trung Quốc, tăng trưởng vẫn trì trệ với CPI ở mức 0% trong khi sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp.
- Điểm tích cực là triển vọng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 9/2025 trở nên rõ ràng hơn khi thị trường việc làm của Mỹ suy yếu. Đồng thời, việc Mỹ áp thuế Ấn Độ ở mức cao 50% từ tháng 8, cùng với việc bạo loạn chính trị nổ ra ở Indonesia khiến Việt Nam, với môi trường ổn định và mức chênh lệch thuế quan không đáng kể, càng trở nên điểm đến hấp dẫn của vốn FDI.

- Trong nước, các chỉ số kinh tế tiếp tục tích cực, trong đó chỉ số PMI ngành sản xuất tại Việt Nam tiếp tục mở rộng tháng thứ 2 liên tiếp, xuất nhập khẩu duy trì tăng trưởng hai chữ số. 8 tháng đầu năm, tổng vốn FDI tăng mạnh, trong đó vốn điều chỉnh của các dự án hiện đang hoạt động tăng mạnh 85,9% svck, thể hiện việc nhà đầu tư mở rộng sản xuất tại Việt Nam.
- Các biện pháp nâng hạng thị trường tiếp tục được triển khai quyết liệt, mở ra khả năng cao rằng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được nâng lên nhóm "thị trường mới nổi" vào tháng 10/2025. Đây sẽ là cột mốc quan trọng, có thể thu hút thêm nhiều quỹ đầu tư quốc tế với quy mô hàng tỷ USD.
- Tuy vậy, đã có một số yếu tố đáng lo ngại. Cán cân thương mại 8 tháng tuy xuất siêu, nhưng chỉ đạt gần 14 tỷ USD, giảm -25,7% svck. Chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng, kết hợp với các căng thẳng địa chính trị trên thế giới khiến giá vàng, giá ngoại tệ tăng mạnh trong khi giá cả nhiều loại hàng hóa thiết yếu cũng tăng ảnh hưởng sức mua của người dân. Lãi suất huy động được điều chỉnh tăng khi một số ngân hàng phải tăng huy động cho việc tín dụng tăng trưởng mạnh. Nhà đầu tư ngoại bán ròng kỷ lục gần 43 nghìn tỷ đồng trong tháng 8.
- Về mặt định giá, với đà tăng tiếp nối trong tháng 8, P/E của VN-Index cho 4 quý gần nhất đã tăng từ mức 14,37x ngày 8/8/2025 lên mức 14,77x ngày 8/9/2025, cao hơn một chút so với mức 1 lần độ lệch chuẩn của VN-Index trong 3 năm qua tại 14,32x. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trong VN30 đang có định giá P/E là 13,69x, thấp hơn nhiều so với các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong VN MID (18,67x) và VNSML (12,46x). Ngoại trừ chỉ số VNSML, các mức P/E này đều cao hơn mức 1 lần độ lệch chuẩn của trung bình 3 năm qua.

Dự báo diễn biến VN-Index trong tháng 9/2025:

Như trong phần phân tích thị trường, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và đề xuất 2 kịch bản như sau:

➤ **Kịch bản 1:** Xu hướng trung hạn tăng đang tiếp diễn đồng pha trên các cấp độ xu hướng tháng. Kịch bản tăng giá trở lại được xác nhận khi tín hiệu giá giữ vững mốc Hỗ trợ 1 và 2, thị trường kỳ vọng tăng lên các vùng giá tại Kháng cự 2 và 3.

Các nhóm cổ phiếu đề xuất mua trung hạn tiếp tục nắm giữ khi cổ phiếu đang giữ xu hướng tăng.

Mức hỗ trợ đối với xu hướng: 1586-1600 điểm và 1477-1490 điểm

➤ **Kịch bản 2:** Kịch bản điều chỉnh sâu hơn có thể xảy ra sau khi giá tăng quá mạnh trong 5 tháng vừa qua, được xem xét khi giá trên khung tuần không giữ được mốc hỗ trợ 1586 - 1600 điểm. Nhịp điều chỉnh ngắn hạn về mốc Hỗ trợ 3 đề xuất, sau đó mới tăng giá trở lại theo xu thế chính.

Khi thị trường xác nhận đóng cửa dưới đường trung bình trượt ngắn hạn, cổ phiếu trong tài khoản gãy qua đường trung bình trượt... là tín hiệu kỹ thuật xác nhận điều chỉnh. Nhà đầu tư nên hạ vị thế ngắn hạn đối với cổ phiếu, và di chuyển dòng tiền sang phân lớp cổ phiếu mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ và tìm cơ hội gia tăng khối lượng khi có điều chỉnh.

Khuyến nghị:

- Chúng tôi đã đề xuất mua vào đối với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, BĐS... Hiện tại không ưu tiên mua mới thêm đối với nhóm này khi chưa có điều chỉnh ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể nắm giữ hoặc chốt lời hạ tỷ trọng phù hợp, chờ nhịp mua gia tăng sau khi có điều chỉnh.

- Nhà đầu tư ưu tiên theo chiến thuật giao dịch đồng pha lên đối với nhóm cổ phiếu xuất hiện tín hiệu giao dịch mua lên trên biểu đồ tuần. Trong các nhịp điều chỉnh ngắn hạn, ưu tiên cho việc gia tăng vị thế cổ phiếu sẵn có.
- Các ngành đáng chú ý bao gồm:
 - Chứng khoán: KQKD quý 3 của nhiều CTCK dự báo tăng trưởng tích cực nhờ doanh số giao dịch toàn thị trường và dư nợ cho vay ký quỹ tăng mạnh, hoạt động tự doanh và thu nhập từ hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư khởi sắc.
 - Hàng xuất khẩu (Dệt may, Thủy sản) và BĐS KCN: Hàng xuất khẩu vào mùa tiêu thụ và thuế suất với Việt Nam không chênh lệch nhiều so với các nước đối thủ. Việt Nam là điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI.
 - Dầu khí: Hưởng lợi từ các dự án dầu khí và điện gió ngoài khơi đang tiến hành, cũng như quy định chuyển đổi sang sử dụng xăng sinh học E10 từ 2026
 - Thực phẩm/Bán lẻ: Triển vọng lợi nhuận tích cực nhờ cải thiện biên lợi nhuận và định giá lại công ty con.
 - Đầu tư công/Bất động sản: Hưởng lợi từ các dự án đầu tư công, tháo gỡ pháp lý và thị trường bất động sản ấm lên.

Danh mục cổ phiếu khuyến nghị của ABS trong tháng 9/2025 được trình bày ở phần sau của báo cáo này.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 9/2025 (tiếp)



MỤC LỤC

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI	<u>10</u>
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM	<u>15</u>
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	<u>23</u>
NHẬN ĐỊNH & KHUYẾN NGHỊ	<u>30</u>



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest

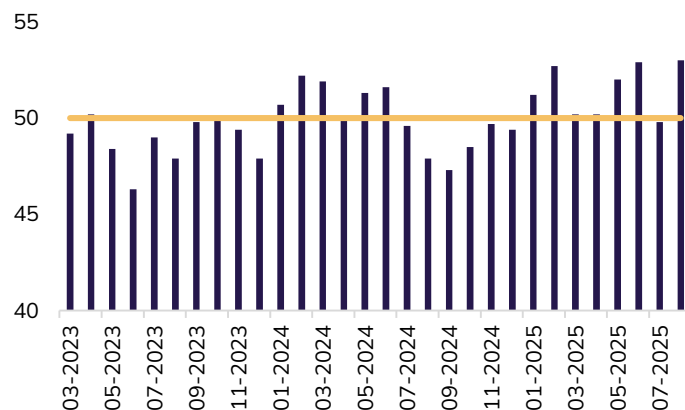


Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



Mỹ: Lạm phát tiếp tục tăng, thị trường lao động có dấu hiệu suy yếu rõ rệt

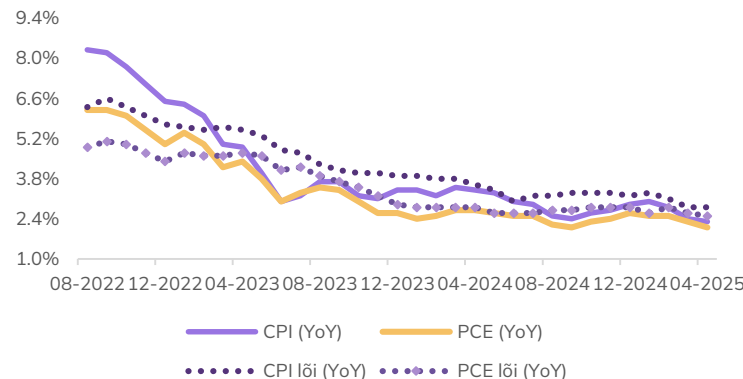
PMI quay trở lại mở rộng trong tháng 8



Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số PMI sản xuất của Hoa Kỳ do S&P Global công bố đạt mức 53 trong tháng 8, giảm nhẹ so với ước tính sơ bộ là 53,3 nhưng tăng mạnh so với mức 49,8 của tháng 7, cho thấy sự cải thiện mạnh nhất về điều kiện hoạt động kể từ tháng 5 năm 2022.
- Sản lượng tăng với tốc độ nhanh nhất trong hơn ba năm, trong khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng tám tháng liên tiếp. Các công ty đã mở rộng tuyển dụng giúp lượng hàng tồn kho tăng với tốc độ nhanh nhất trong hơn một năm. Về phía chi phí, giá đầu vào tăng tốc, đánh dấu mức tăng mạnh thứ hai trong ba năm qua do tác động của thuế quan. Chi phí đầu ra cũng tăng khi các công ty chuyển một phần chi phí cho khách hàng. Bất chấp những bất ổn của nền kinh tế, niềm tin của doanh nghiệp đã được cải thiện hơn so với tháng 7.

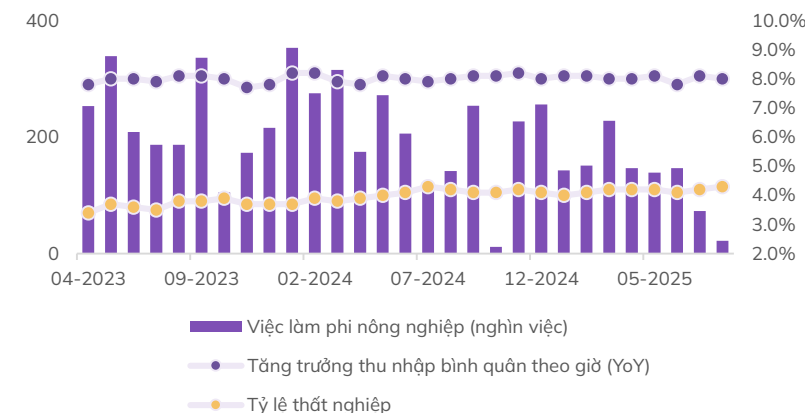
Lạm phát cao hơn đáng kể mức mục tiêu



Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số Giá tiêu dùng (CPI) của Hoa Kỳ trong tháng 7 tăng 2,7% svck, tương đương mức tăng của tháng 6, tuy nhiên thấp hơn mức dự báo tăng 2,8% mà các chuyên gia đưa ra. Chỉ số CPI lõi tăng 3,1% trong tháng 7 svck, cao hơn so với mức dự báo 3%. Lạm phát trong tháng 7 tăng chủ yếu do tác động từ thuế quan và chi phí dịch vụ trong khi giá năng lượng giảm giúp kiềm chế đà tăng của lạm phát.
- PCE, thước đo lạm phát được Fed ưa chuộng, tăng 2.6% svck và tăng 0.2% sv tháng trước, khớp với dự báo của các chuyên gia. Chỉ số PCE lõi tăng 2,9% svck, cao hơn 0.1 điểm phần trăm so với tháng 6, cũng là mức cao nhất trong 7 tháng qua, tuy nhiên vẫn phù hợp với dự báo của thị trường. Mức lạm phát hiện tại vẫn cao hơn đáng kể so với mục tiêu 2%, tuy nhiên trước những bất ổn về triển vọng kinh tế, khả năng cao là FED sẽ hạ lãi suất trong tháng 9.

Tăng trưởng việc làm đáng lo ngại



Nguồn: Investing, ABS Research

- Nền kinh tế Mỹ phát đi dấu hiệu đáng lo ngại khi chỉ tạo thêm 22.000 việc làm trong tháng 8/2025, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng của thị trường ở mức 75.000 và mức 79.000 được điều chỉnh trong tháng 7. Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và trợ giúp xã hội dẫn đầu với mức tăng khoảng 31.000 việc làm. Số việc làm giảm ở nhiều mảng như sản xuất, xây dựng, dịch vụ và kinh doanh. Việc làm trong chính phủ liên bang giảm khoảng 15.000.
- Tỷ lệ thất nghiệp cũng tăng từ 4,2% trong tháng 7 lên 4,3% trong tháng 8, mức cao nhất được ghi nhận kể từ năm 2021.
- Điểm sáng hiếm hoi là thu nhập trung bình theo giờ vẫn ổn định, tăng 0.3% so với tháng trước và tăng 3.7%, so với cùng kỳ năm trước.

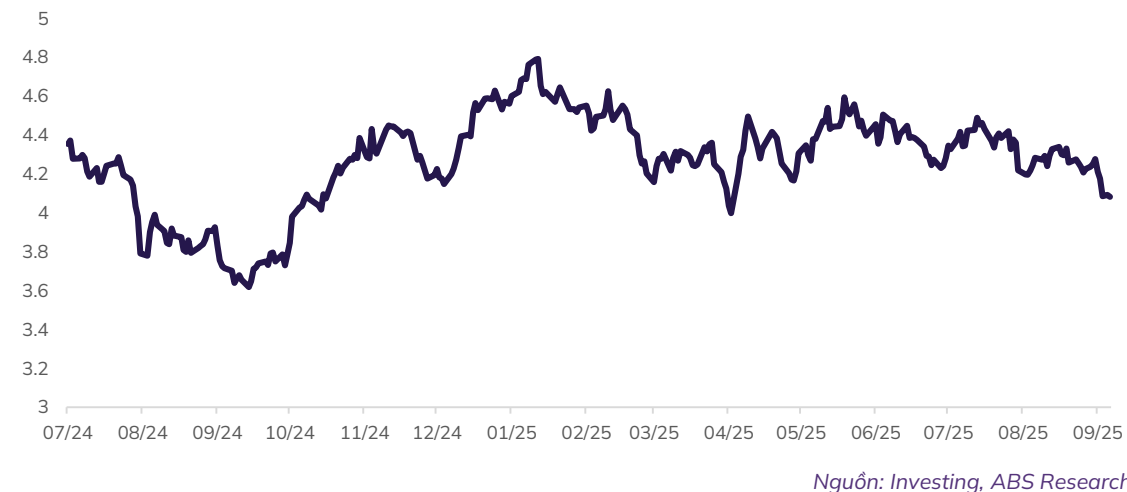
• Lợi suất Trái phiếu Kho bạc và DXY giảm trước khả năng cao Fed hạ lãi suất

DXY tiếp tục xu hướng giảm trong tháng 8



- Trong tháng 8 và đầu tháng 9/2025, chỉ số Đô la Mỹ (DXY) đã trải qua một đợt suy giảm từ mức 99,14 về 97,7 (ngày 05/09). Nguyên nhân chính đến từ (i) Dữ liệu kinh tế cho thấy thị trường lao động Mỹ đang suy yếu, qua đó, củng cố kỳ vọng của giới đầu tư về việc Fed sẽ hạ lãi suất; (ii) Những lo ngại về việc tổng thống Trump tác động vào tính độc lập của FED, từ đó giảm niềm tin của nhà đầu tư vào đồng bạc xanh; (iii) Các đợt áp thêm thuế quan vào tháng 8, cùng với lo ngại về nợ công gia tăng, đã làm giảm niềm tin vào USD và vai trò của nó như một tài sản “trú ẩn an toàn”.
- Khả năng Fed sẽ cắt giảm lãi suất tại cuộc họp FOMC vào ngày 17 tháng 9 đã tăng vọt lên 100% vào ngày 05/09, ngay sau khi số liệu được công bố cho thấy tăng trưởng việc làm kém xa so với kỳ vọng trong tháng 8. Đáng chú ý là xác suất Fed cắt giảm lãi suất 50 điểm cơ bản cũng tăng lên khoảng 9,5%. Lần gần nhất Fed đã thực hiện cắt giảm mạnh 50 điểm cơ bản tương tự vào tháng 9/2024.

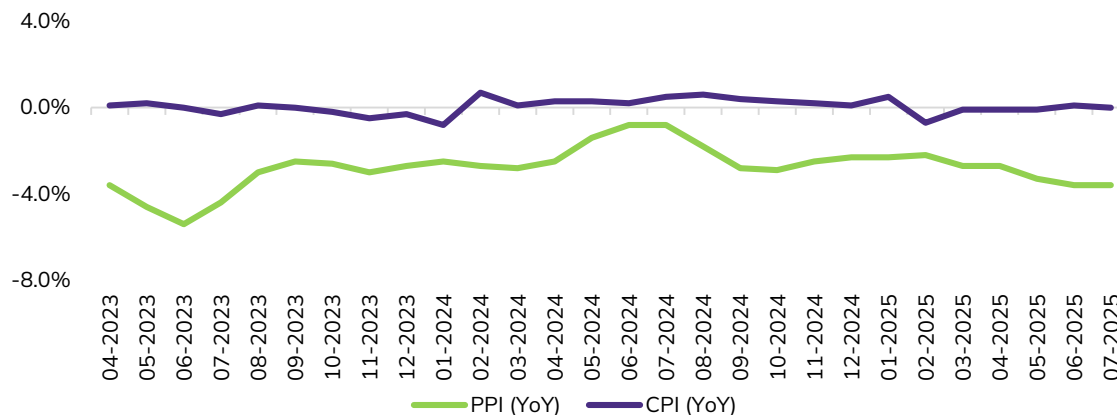
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm giảm mạnh trong ngày đầu tháng 9 (Đơn vị : %)



- Lợi suất TPKB Mỹ 10Y đi ngang trong tháng 8 nhưng sang đầu tháng 9 bật tăng nhẹ sau khi thị trường hoảng sợ trước phán quyết từ tòa phúc thẩm liên bang rằng hầu hết thuế quan của Trump đối với hàng nhập khẩu là bất hợp pháp. Quyết định này làm dấy lên khả năng chính quyền tổng thống Trump phải hoàn trả hàng tỷ USD thu được từ thuế quan. Tuy nhiên, chỉ vài ngày sau, lợi suất đã giảm mạnh về mức 4,09%, mức thấp nhất kể từ từ tháng 4/2025 trước thông tin thị trường lao động suy yếu củng cố khả năng FED giảm lãi suất.
- Theo Bộ Tài chính Mỹ, nợ liên bang của nước này hiện ở mức 37.180 tỷ USD và con số này tiếp tục tăng dưới thời các chính quyền của cả hai đảng Cộng hòa và Dân chủ khi Quốc hội Mỹ cho phép chính phủ liên bang chi tiêu nhiều hơn số tiền thu được. Các nhà lập pháp của nền kinh tế số một thế giới đang đứng trước hạn chót phải thông qua các dự luật chi tiêu vào cuối tháng 9, nếu không chính phủ Mỹ sẽ đối mặt với nguy cơ đóng cửa.

• Trung Quốc: Mối lo ngại về giảm phát vẫn còn hiện hữu

CPI tháng 7 vẫn tiếp tục duy trì ở vùng thấp



Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 7/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc không đổi svck, thấp hơn mức tăng 0,1% vào tháng 6 nhưng vượt dự báo giảm 0,1% của các chuyên gia kinh tế. CPI lõi tăng 0,8% trong tháng 7 so với cùng kỳ năm trước, đây cũng là mức cao nhất trong 17 tháng qua.
- Ngược lại, chỉ số giá sản xuất (PPI) giảm 3,6% svck trong tháng 6, thấp hơn dự báo giảm 3,3% của các nhà kinh tế và bằng với mức thấp nhất trong gần 2 năm được ghi nhận vào tháng 6. Thời tiết khắc nghiệt và bất ổn thương mại toàn cầu đã góp phần làm giảm giá ở một số ngành công nghiệp. Tính theo tháng, PPI giảm 0,2%, cải thiện so với mức giảm 0,4% của tháng 6. Chính phủ Trung Quốc kì vọng chính sách “chống chuyển đổi (anti-involution)” nhằm hạn chế cạnh tranh không lành mạnh trong các lĩnh vực như ô tô và các lĩnh vực quan trọng khác, sẽ tác động tích cực lên PPI trong các tháng sau. Tuy nhiên, ABS cho rằng nếu không có các biện pháp kích cầu hoặc cải cách để cải thiện phúc lợi người dân, thì biện pháp trên khó có thể thúc đẩy mạnh nhu cầu tiêu dùng trong bối cảnh suy thoái kéo dài của thị trường nhà ở và mối quan hệ thương mại mong manh với Hoa Kỳ.

Ngành sản xuất thu hẹp 5 tháng liên tiếp

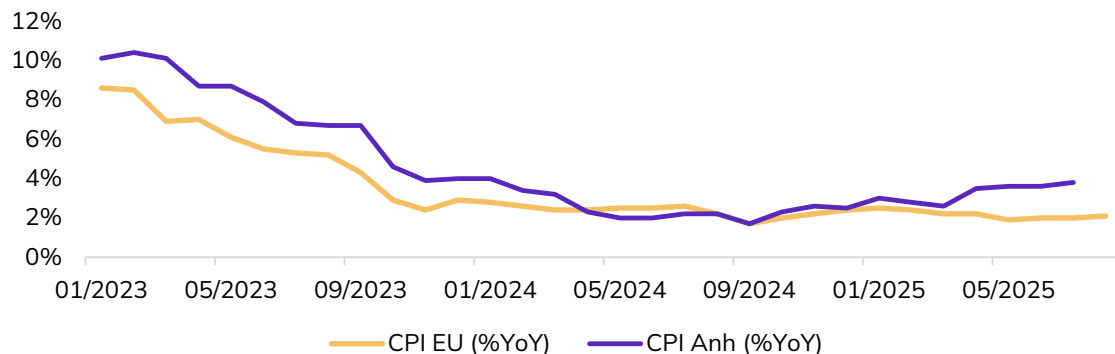


Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 8/2025, PMI sản xuất tăng nhẹ lên 49,4 từ mức 49,3 của tháng 7 nhưng thấp hơn kỳ vọng của thị trường ở mức 49,5, đây là tháng thứ năm liên tiếp khu vực sản xuất suy giảm, cho thấy các nhà sản xuất đang chờ đợi sự rõ ràng hơn về thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ trong khi nhu cầu trong nước vẫn trì trệ. Sản lượng tăng trong tháng thứ tư liên tiếp và với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 3/2025, được thúc đẩy bởi việc gia hạn thỏa thuận thuế quan giữa Washington và Bắc Kinh thêm 90 ngày nữa. Tuy nhiên, nhu cầu vẫn yếu với các đơn đặt hàng mới tiếp tục thu hẹp, trong bối cảnh nhu cầu nước ngoài yếu và các rào cản thương mại kéo dài. Về giá cả, chi phí đầu vào đạt mức cao nhất kể từ tháng 10 năm 2024, trong khi đà giảm giá bán đã chậm lại. Cuối cùng, niềm tin đã đạt đỉnh trong sáu tháng (50,5 so với 50,3).
- Chỉ số PMI Caixin tăng lên 50,5 so với 49,5 trong tháng 7, vượt dự báo 49,7, đạt mức cao nhất kể từ tháng 3/2025. Đơn hàng mới và niềm tin kinh doanh được mở rộng là nguyên nhân chính cho chỉ số được cải thiện. Nhìn chung, khu vực tư nhân nhỏ và vừa đang cho thấy dấu hiệu hồi phục nhẹ trước những bất ổn về kinh tế.

➤ Dấu hiệu phục hồi ngành sản xuất tại Eurozone dần rõ ràng hơn

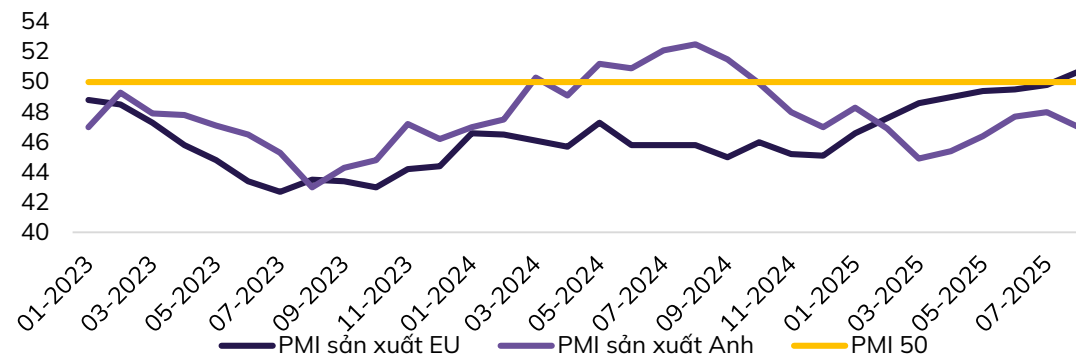
Lạm phát của Anh tăng vượt kỳ vọng



Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 8/2025, lạm phát hàng năm tại khu vực đồng euro (Eurozone) tăng nhẹ lên mức 2,1%, cao hơn so với mức lạm phát tháng 7 và kỳ vọng của thị trường là 2,0%. Nguyên nhân chính khiến lạm phát tăng là do giá thực phẩm chưa qua chế biến tăng (tăng 5,5% so với 5,4% tháng 7) và giá năng lượng tiếp tục sụt giảm nhưng với tốc độ chậm hơn so với tháng trước (giảm 1,9% so với 2,4 tháng 7). Các số liệu trên xác nhận dự báo của ECB về lạm phát sẽ dao động quanh mục tiêu cho đến cuối năm, khi lạm phát hàng hóa ở mức thấp và giá năng lượng giảm đã bù đắp cho mức tăng trưởng mạnh mẽ của giá thực phẩm và dịch vụ. Sự ổn định trong CPI trên củng cố niềm tin của thị trường rằng lãi suất sẽ không thay đổi trong thời gian tới.
- Vào tháng 7/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Vương quốc Anh tăng 3,8% svck, mức cao nhất kể từ tháng 1/2024, tăng từ mức 3,6% trong tháng 6 và cao hơn kỳ vọng của thị trường là 3,7%. Nguyên nhân chính là do tăng giá trong nhóm thực phẩm, vận tải, nhất là vé máy bay tăng tới 30% so với tháng trước, tạo áp lực lớn lên lạm phát. BoE dự báo lạm phát CPI sẽ đạt đỉnh tại mức khoảng 4,0% vào tháng 9, trước khi bắt đầu giảm trở lại tiến gần mục tiêu 2% trong trung hạn. Việc lạm phát tăng bật tăng mạnh có thể khiến BOE thận trọng hơn với các quyết định hạ lãi suất trong thời gian tới.

PMI Eurozone mở rộng sau 37 tháng thu hẹp



Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số PMI ngành sản xuất của Eurozone trong tháng 8/2025 ở mức 50,7, tăng từ mức 49,8 của tháng 7, lần đầu tiên vượt mức 50, chuyển từ thu hẹp sang mở rộng, kể từ tháng 6/2022. Sản lượng nhà máy đạt mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/2022, đồng thời các đơn đặt hàng mới, thước đo chính về nhu cầu, đã tăng với tốc độ mạnh nhất trong gần ba năm rưỡi. Dẫn đầu sự hồi phục là các nước Tây Ban Nha và Hy Lạp, trong khi Đức, đầu tàu kinh tế của khối, cũng chứng kiến chỉ số PMI chạm mức cao nhất trong hơn ba năm (49,8), dù vẫn còn dưới mức 50 điểm. Số liệu làm dấy lên sự lạc quan về triển vọng ngành sản xuất khu vực Eurozone, tuy nhiên đà phục hồi vẫn còn mong manh và nhiều doanh nghiệp vẫn đang chịu ảnh hưởng của các bất ổn về thương mại cũng như địa chính trị.
- Trong tháng 8/2025, chỉ số PMI ngành sản xuất của Vương quốc Anh giảm xuống 47 điểm vào tháng 8 năm 2025 từ mức 48 điểm của tháng trước, điều chỉnh giảm so với ước tính sơ bộ là 47,3 và thấp hơn nhiều so với kỳ vọng ban đầu của thị trường là 48,3. Sản lượng sản xuất tại Anh đã giảm lần thứ 11 liên tiếp, với tốc độ mạnh nhất trong ba tháng. Đi cùng với đó sụt giảm nhanh hơn của số lượng đơn đặt hàng mới. Do đó, nhu cầu sản xuất thấp hơn đã buộc các nhà máy phải cắt giảm việc làm.

TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM



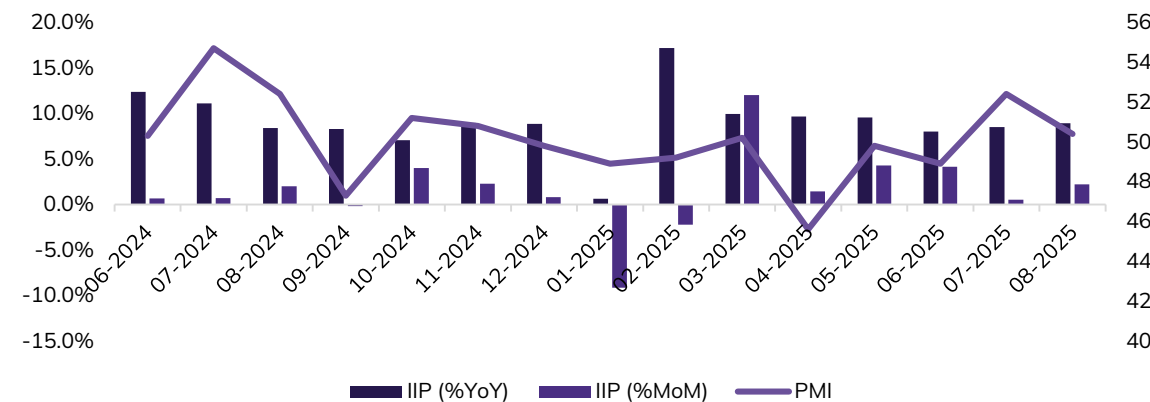
Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



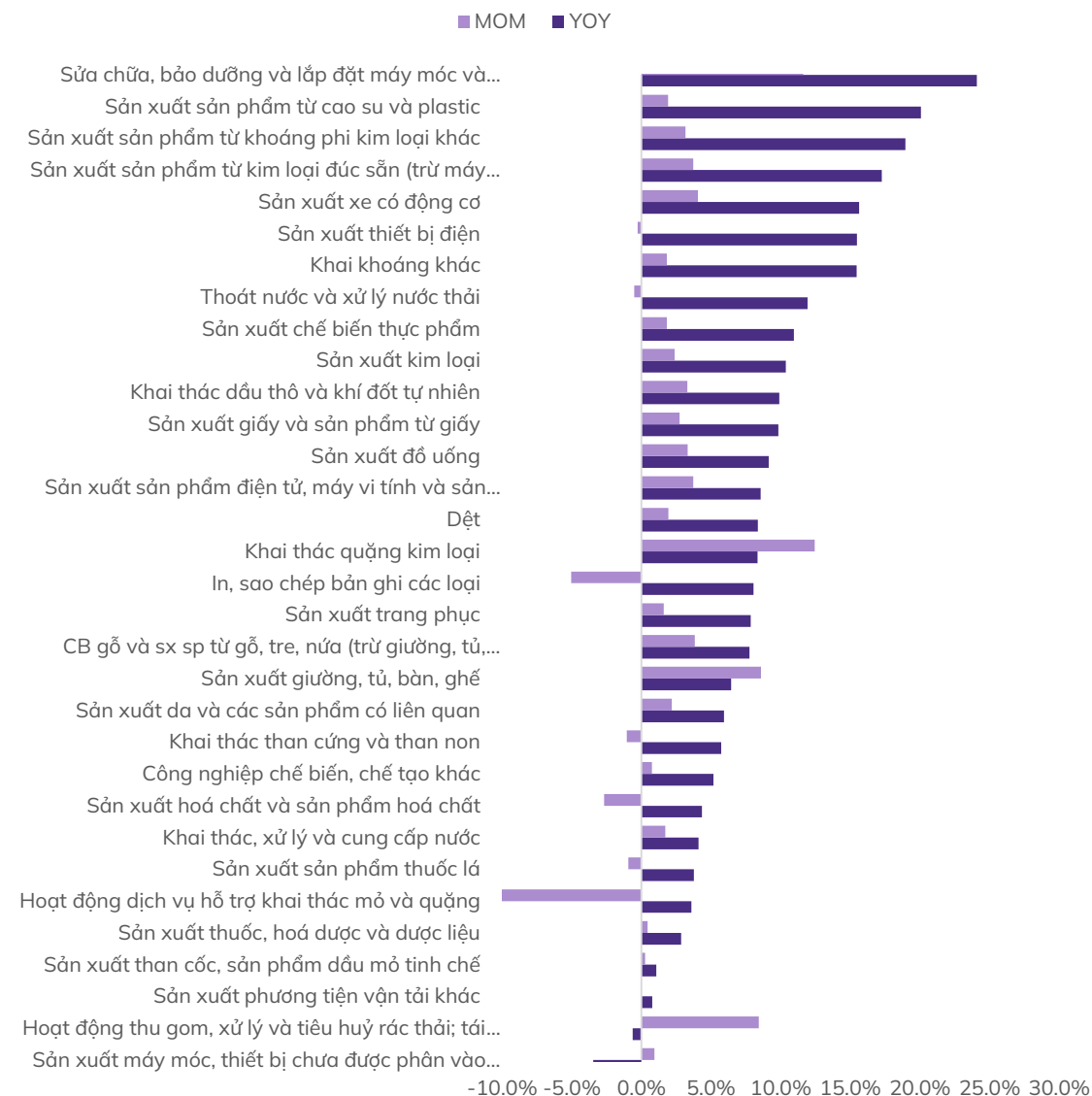
Ngành sản xuất mở rộng 2 tháng liên tiếp



Nguồn: GSO, S&P Global, ABS Research

- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất tại Việt Nam giảm từ 52,4 vào tháng 7 xuống còn 50,4 vào tháng 8, tuy vẫn duy trì trên ngưỡng 50 điểm, dấu hiệu cho thấy ngành sản xuất tiếp tục cải thiện, nhưng chỉ ở mức khiêm tốn. Sản lượng sản xuất tiếp tục tăng, đánh dấu tháng thứ tư liên tiếp sản lượng có sự mở rộng, dù tốc độ tăng đã chững lại so với tháng 7. Đơn đặt hàng mới quay đầu giảm trong tháng 8, phản ánh nhu cầu yếu, đặc biệt từ thị trường xuất khẩu do hiệu ứng “chạy đơn hàng” kết thúc. Việc làm giảm tháng thứ 11 liên tiếp, nhưng với mức độ nhẹ. Chi phí đầu vào tăng mạnh nhất kể từ đầu năm, do tình trạng khan hiếm và thuế quan tác động. Các doanh nghiệp đã chuyển một phần chi phí tăng sang giá bán ra, khiến giá đầu ra tăng nhẹ,
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 8/2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định với ước tính tăng 2,2% so với tháng trước và tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm, IIP ước tính tăng 8,5% (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,4%). Trong đó, động lực dẫn dắt chính tiếp tục tới từ ngành chế biến, chế tạo với mức tăng 10,0% (cùng kỳ năm 2024 tăng 9,5%).

Thống kê tăng trưởng sản xuất công nghiệp theo ngành cấp II (T8/2025)

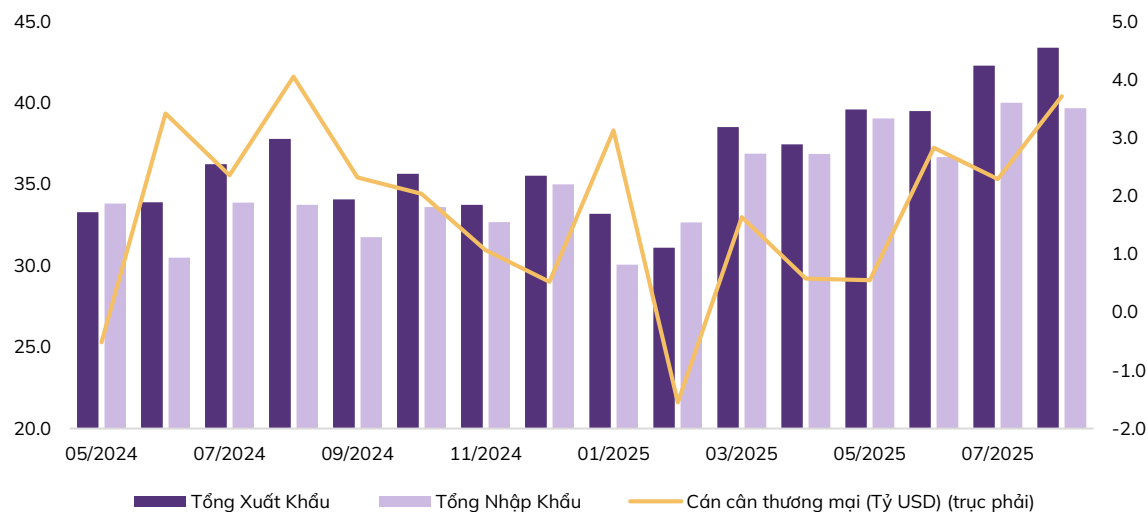


Nguồn: GSO, ABS Research

➤ Xuất nhập khẩu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng 2 con số

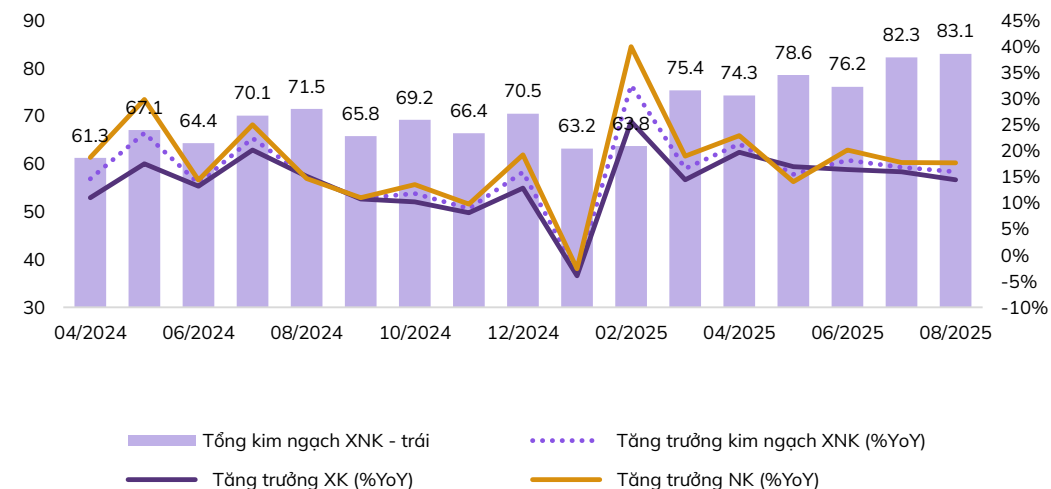
- **Xuất – nhập khẩu:** Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 8/2025, ước đạt 83,06 tỷ USD, tăng 0,9% so với tháng trước và tăng 16,0% so với cùng kỳ năm trước.
- Kim ngạch xuất khẩu sơ bộ đạt 43,39 tỷ USD, tăng 2,6% so với tháng trước và tăng 14,5% svck. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 9,16 tỷ USD, giảm 17,1% svck; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 34,22 tỷ đồng, tăng 27,5% svck. Nhập khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 39,67 tỷ USD, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 17,7% svck.
- Các thị trường có kim ngạch xuất nhập khẩu lớn nhất vẫn tiếp tục là những thị trường truyền thống. Cụ thể, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 99,1 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 117,9 tỷ USD. Tăng trưởng xuất siêu sang Hoa Kỳ và nhập siêu từ Trung Quốc cũng đạt con số ấn tượng khi lần lượt là 26,8% và 27,1%.

Xuất siêu 3,72 tỷ USD trong tháng 8/2025 (Đvt: Tỷ USD, %YoY)



- Tính chung 8 tháng đầu năm, cán cân thương mại ước tính xuất siêu 13,99 tỷ USD, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước ở mức 18,84 tỷ USD.
- Trong 8 tháng đầu năm 2025, có 7 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 67,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, chủ yếu là nhóm hàng công nghiệp chế biến đạt 271,06 tỷ USD, chiếm 88,6% kim ngạch xuất khẩu. Về cơ cấu nhập khẩu, chủ yếu là các nhóm hàng tư liệu sản xuất chiếm đến 93,8%. Trong đó nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 52,2%.
- ABS nhận định, xuất khẩu nhập trong tháng 8 tiếp tục khả quan và đà tăng trưởng dự kiến sẽ được tiếp tục duy trì trong những tháng cuối năm khi mà mức thuế hiện tại đang khá cạnh tranh so với các đối thủ. Tuy nhiên, tăng trưởng vẫn chủ yếu đến từ khu vực FDI trong khi khu vực trong nước liên tục sụt giảm trong những tháng gần đây cho thấy khả năng thích nghi của các doanh nghiệp nội địa chưa thực sự tốt.

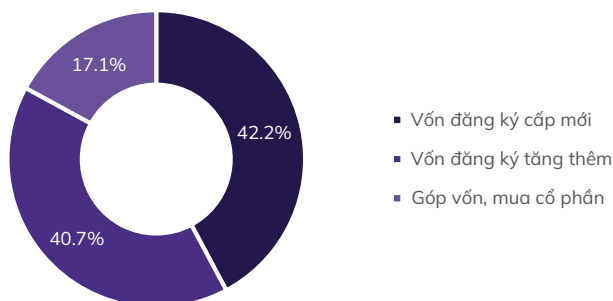
Xuất nhập khẩu duy trì đà tăng ổn định bất chấp thuế quan (Đvt: Tỷ USD, %YoY)



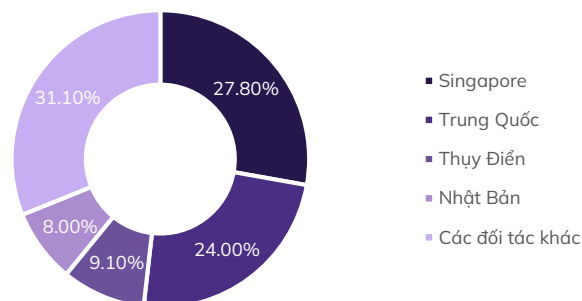
Dòng vốn FDI tiếp tục giữ đà tăng khi mức thuế quan cạnh tranh so với đối thủ

- Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 8, vốn đăng ký cấp mới, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam đạt 26,14 tỷ USD, tăng 27,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ấn tượng nhất phải kể đến dòng vốn điều chỉnh với tổng giá trị đạt 10,65 tỷ USD, tăng vọt 85,9% svck. Vốn đăng ký cấp mới và góp vốn mua cổ phần lần lượt đạt 11,03 tỷ USD (+ 12,6% svck) và 4,46 tỷ USD (+ 58,8% svck). FDI đã giải ngân được khoảng 15,4 tỷ USD, tăng 8,8% so với cùng kỳ và là con số cao nhất của 8 tháng trong vòng 5 năm qua, cho thấy niềm tin của các doanh nghiệp nước ngoài vào môi trường đầu tư tại Việt Nam.
- Về nhóm ngành, không có sự thay đổi về thứ hạng khi ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục điểm đến trọng điểm của các nhà đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký mới đạt 6,53 tỷ USD, chiếm 59,2% tổng vốn đăng ký cấp mới. Hoạt động kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với 2,37 tỷ USD, chiếm 21,5%.
- Xét về quốc gia và vùng lãnh thổ, Singapore tiếp tục dẫn đầu về vốn đầu tư mới với 3,06 tỷ USD, chiếm 27,8% vốn đăng ký cấp mới. Tiếp theo là Trung Quốc với 2,65 tỷ USD (24 %), Thụy Điển với 1,0 triệu USD (9,1%) và Nhật Bản 877,9 triệu USD (8%).
- Dòng vốn FDI trong tháng 8 tích cực cho thấy Việt Nam vẫn hấp dẫn trong mắt của các nhà đầu tư nước ngoài nhờ chính sách thu hút đầu tư đột phá và nền kinh tế cũng như chính trị ổn định. Thuế quan của Việt Nam ở mức khá cạnh tranh so với các đối thủ cạnh tranh, trong khi Ấn Độ mới bị Mỹ đánh thuế 50% và tại Indonesia bùng phát bạo loạn chính trị,... khiến Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục là điểm đến hấp dẫn cho vốn FDI trong các tháng tới. Tuy nhiên, tiêu chí xác định rõ ràng thế nào là “trung chuyển” vẫn chưa được công bố và vẫn là vấn đề cần quan tâm trong thời gian tới.

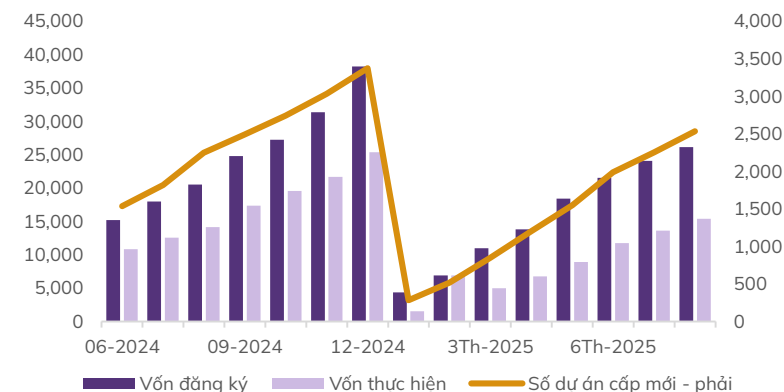
Cơ cấu tổng vốn đầu tư nước ngoài



Cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài theo đối tác



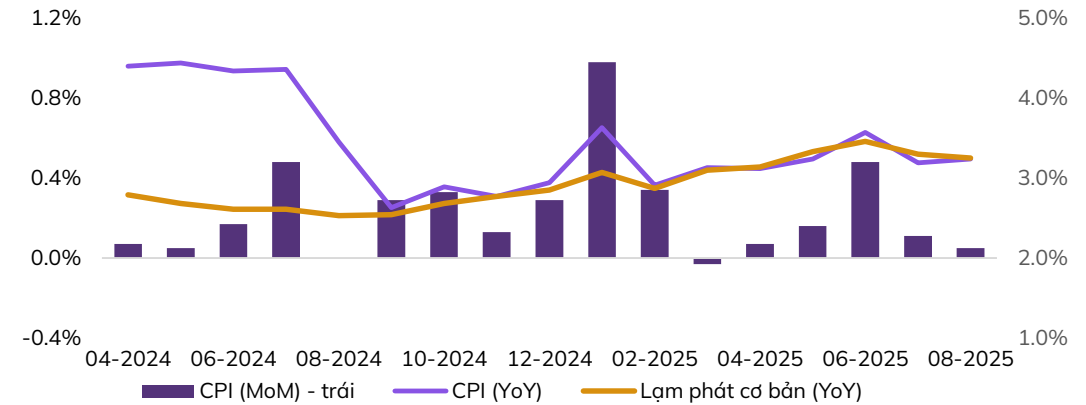
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (Đvt: Tỷ USD)



◉ Lạm phát trong tầm kiểm soát

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam trong tháng 8/2025 đã tăng nhẹ 0,05% so với tháng trước, chủ yếu do giá vật liệu, đồ uống và điện nước tăng. CPI tháng 8 tăng 2,18% so với tháng 12/2024 và tăng 3,24% so với cùng kỳ năm trước.
- Trong mức tăng 0,05% của CPI tháng 8/2025 so với tháng trước, nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tiếp tục dẫn đầu với mức tăng 0,21% do nhu cầu thuê nhà tăng tại một số địa phương trong thời điểm chuẩn bị vào năm học mới, khi sinh viên và học sinh quay trở lại các thành phố lớn để học tập. Tiếp đến là nhóm giáo dục, có mức tăng 0,21% do một số trường đại học, trung học dân lập và mầm non tư thục tại một số địa phương điều chỉnh tăng học phí năm học 2025-2026.
- Ở chiều ngược lại, nhóm giao thông có mức giảm 0,11%, chủ yếu do các đợt điều chỉnh giá xăng dầu trong nước.
- Với mức CPI bình quân 8 tháng đầu năm chỉ tăng 3,34% svck, thì khả năng cao chính phủ sẽ đạt được mục tiêu kiểm soát lạm phát (4,5 – 5%). Tuy nhiên, nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng cần được theo dõi kỹ lưỡng hơn khi liên tục tăng mạnh trong các tháng gần đây.

CPI và lạm phát cơ bản các tháng



Nguồn: GSO, ABS Research

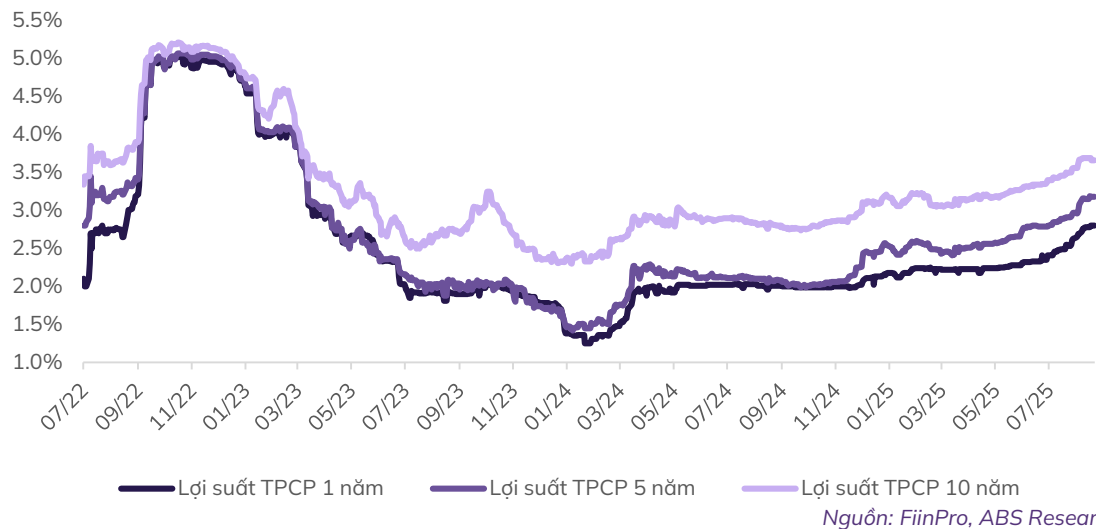
Thống kê giỏ hàng hóa tiêu dùng các tháng

Giỏ hàng hóa tiêu dùng	08-2024	09-2024	10-2024	11-2024	12-2024	01-2025	02-2025	03-2025	04-2025	05-2025	06-2025	07-2025	08-2025	Lũy kế
CPI (YoY)	3.45%	2.63%	2.89%	2.77%	2.94%	3.63%	2.91%	3.13%	3.12%	3.24%	3.57%	3.19%	3.24%	3.25%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	3.74%	3.94%	4.45%	4.12%	3.87%	4.42%	3.10%	3.83%	4.09%	3.72%	3.01%	2.92%	2.58%	3.46%
Lương thực	10.97%	8.37%	8.23%	6.13%	4.58%	3.11%	1.10%	0.68%	0.66%	0.74%	0.38%	0.24%	0.06%	0.87%
Thực phẩm	2.55%	3.24%	4.06%	3.87%	3.72%	4.83%	3.21%	4.54%	4.91%	4.25%	3.16%	2.99%	2.51%	3.80%
Ăn uống ngoài gia đình	3.72%	3.84%	3.81%	3.87%	3.95%	3.98%	3.68%	3.45%	3.57%	3.71%	3.76%	3.90%	3.84%	3.74%
Đồ uống và thuốc lá	2.39%	2.30%	2.26%	2.34%	2.40%	2.72%	2.02%	2.05%	2.07%	2.07%	2.10%	2.24%	2.25%	2.19%
May mặc và giày dép	1.20%	1.17%	1.13%	1.14%	1.16%	1.32%	1.05%	1.16%	1.09%	1.14%	1.35%	1.37%	1.49%	1.24%
Nhà ở và VLXD	5.00%	4.37%	4.21%	5.06%	5.16%	4.95%	5.07%	5.30%	5.73%	6.10%	7.23%	7.07%	6.99%	6.05%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.14%	1.17%	1.33%	1.41%	1.49%	1.66%	1.45%	1.58%	1.57%	1.64%	1.68%	1.71%	1.73%	1.63%
Thuốc và dịch vụ y tế	8.30%	8.28%	8.28%	5.28%	5.32%	14.14%	14.47%	14.59%	13.56%	13.58%	12.92%	12.81%	12.64%	13.59%
Giao thông	-1.46%	-5.33%	-3.25%	-3.30%	-0.89%	-0.36%	-2.74%	-4.07%	-6.89%	-5.66%	-1.87%	-3.74%	-1.92%	-3.43%
Bưu chính viễn thông	-0.74%	-0.42%	-0.37%	-0.57%	-0.61%	-0.69%	-0.55%	-0.52%	-0.50%	-0.20%	-0.24%	-0.38%	-0.57%	-0.46%
Giáo dục	7.13%	1.21%	-0.54%	-0.81%	-1.08%	-1.00%	-0.56%	-0.25%	2.76%	3.03%	3.06%	3.05%	3.11%	1.63%
Văn hóa, giải trí và du lịch	2.32%	2.03%	2.09%	2.20%	2.31%	2.48%	1.86%	2.16%	2.14%	2.11%	1.70%	1.76%	1.73%	1.99%
Đồ dùng và dịch vụ khác	6.91%	6.98%	7.03%	7.00%	6.89%	7.01%	6.36%	6.53%	6.40%	6.64%	6.68%	3.00%	2.91%	5.68%

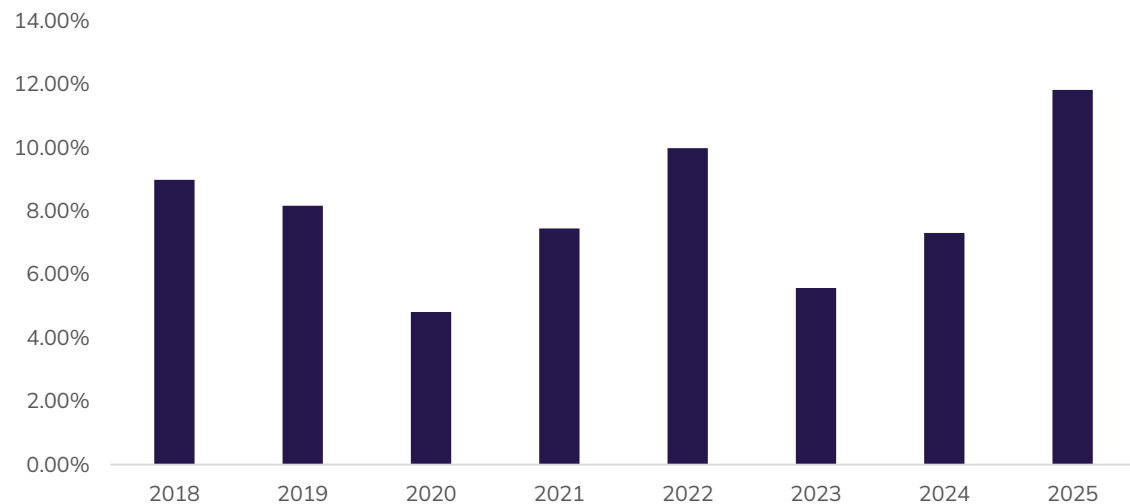
Nguồn: GSO, ABS Research

Tăng trưởng tín dụng cao nhất trong những năm gần đây

Lợi suất trái phiếu chính phủ tăng lên mức cao nhất trong năm 2025

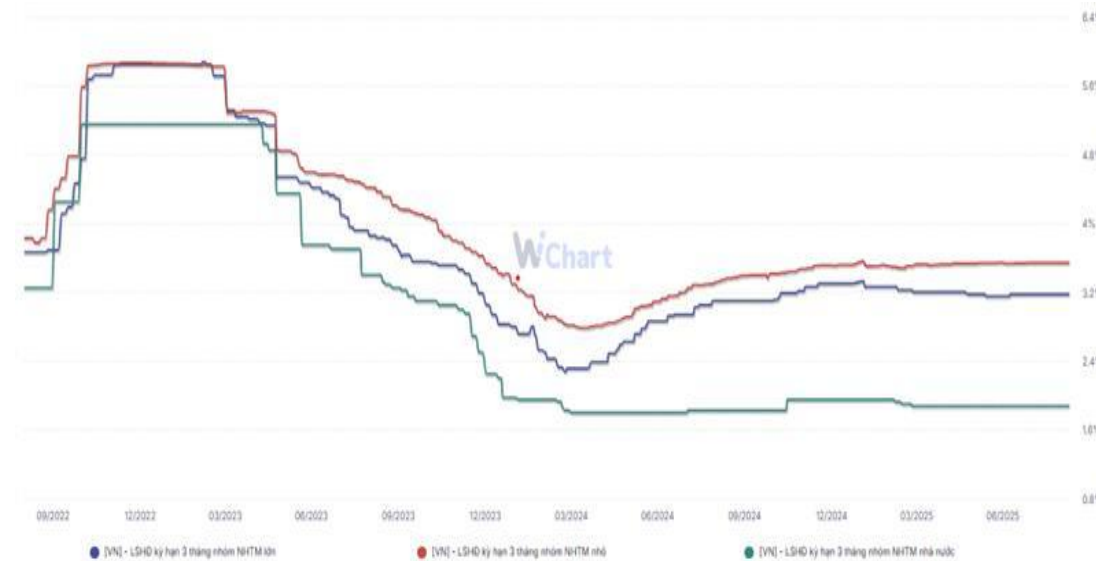


Tăng trưởng tín dụng 8 tháng đầu năm cao nhất trong những năm trở lại đây (% YTD)



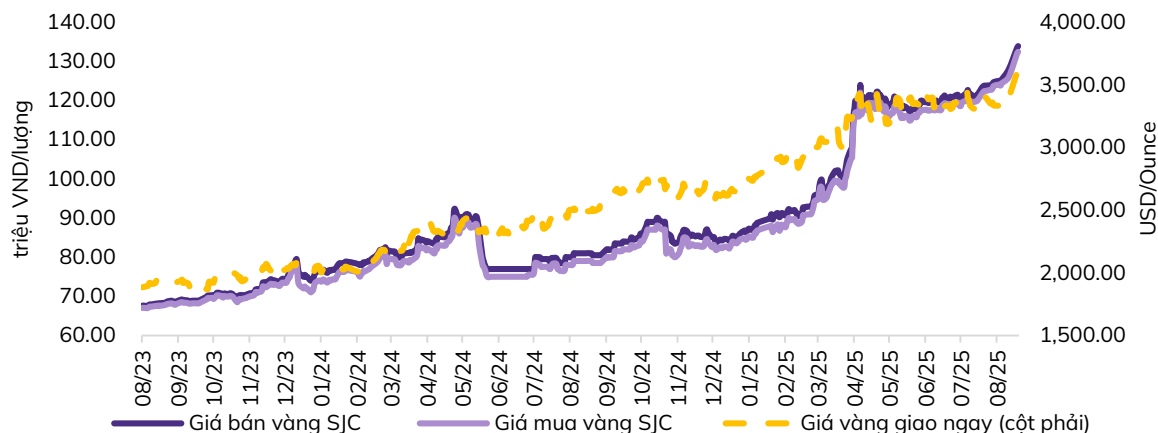
- Tính đến ngày 06/09, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt 17,46 triệu tỷ đồng, tăng 11,82% so với cuối năm 2024, đây là mức tăng trưởng cao nhất trong những năm trở lại đây. Một số các yếu tố ủng hộ đà tăng trưởng tín dụng trong thời gian tới như: (i) Mặt bằng lãi suất cho vay dự kiến tiếp tục duy trì ở vùng thấp. Tính đến cuối tháng 8/2025, lãi suất cho vay bình quân giảm khoảng 0,6 điểm phần trăm so với cuối năm 2024; (ii) Công điện số 159/CP-TTg yêu cầu NHNN phối hợp với các cơ quan điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt để tăng trưởng kinh tế năm đạt 8,3% - 8,5%. Với các yếu tố trên, ABS cho rằng tín dụng sẽ tăng trưởng cả năm 2025 vượt mức 16% đề ra.
- Lãi suất đầu tháng 9 chứng lại, nhưng có dấu hiệu tăng nhẹ ở một số ngân hàng nhỏ.
- ABS tiếp tục duy trì quan điểm lợi suất trái phiếu chính phủ tiếp tục tăng từ nay cho đến cuối năm do lượng cung trái phiếu chính phủ rất lớn trong khi nhu cầu của các ngân hàng không cao.

Môi trường lãi suất thấp tiếp tục được duy trì



Tỷ giá tiếp tục lập đỉnh

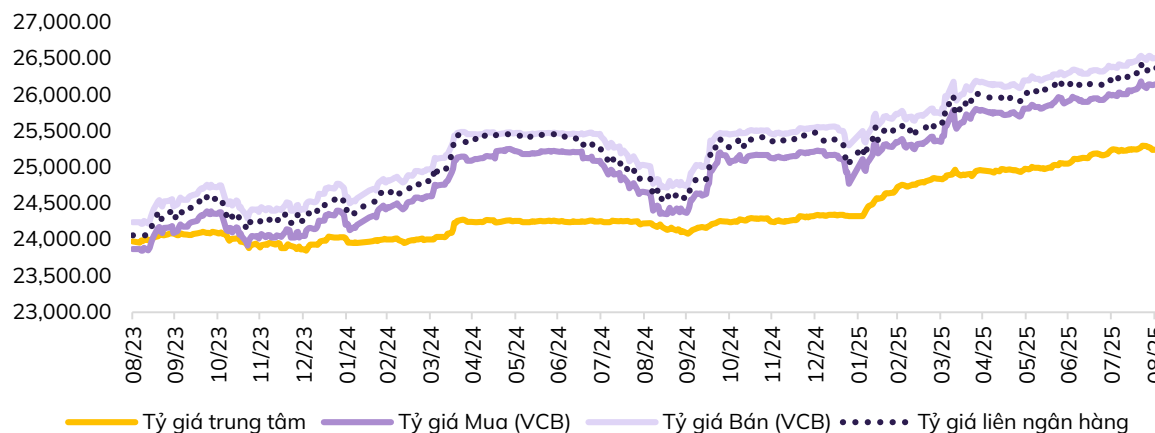
Giá vàng trong nước và thế giới đồng thời tăng mạnh



Nguồn: FiinPro, ABS Research

- Giá vàng thế giới ghi nhận xu hướng tăng mạnh và liên tục lập đỉnh mới từ cuối tháng 8 và đầu tháng 9. Vào ngày 05/09, giá vàng giao ngay đạt mức cao kỷ lục 3,613.2 USD/oz, tăng +7,8% so với đầu tháng 8 và +36,9% so với đầu năm 2025. Nguyên nhân giá vàng tăng mạnh chủ yếu đến từ dữ liệu việc làm và tuyển dụng của Mỹ suy yếu đáng kể, củng cố kỳ vọng hạ lãi suất trong tháng 9 của FED. Động lực duy trì đà tăng của giá vàng trong thời gian tới đến từ sự bất ổn dai dẳng xung quanh thuế quan, địa chính trị và những lo ngại ngày càng tăng về tính độc lập của Fed.
- Cùng với xu hướng tăng mạnh của giá vàng thế giới, giá vàng trong nước liên tục chinh phục những đỉnh mới. Tại ngày 06/08, giá vàng SJC được niêm yết giá mua vào ở mức 132,9 triệu đồng/lượng và bán ra ở mức 134,4 triệu đồng/lượng, tăng hơn 10 triệu đồng so với hồi đầu tháng 8. Hiện, giá vàng miếng trong nước đang cao hơn giá thế giới khoảng gần 21 triệu đồng/lượng. Trước tình hình đó, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Công điện 159/CD-TTg yêu cầu tăng cường thanh tra, kiểm tra để phát hiện và xử lý nghiêm, các hành vi thao túng, găm hàng đẩy giá, đầu cơ, ... gây bất ổn thị trường vàng.

Tỷ giá lập kỷ lục khi vượt 26.400



Nguồn: Fiinpro, Investing, ABS Research

- Tại ngày 08/09/2025, NHNN công bố tỷ giá trung tâm ở mức 25.248 USD/VND, tuy có sụt giảm so với mức kỷ lục 25.298 thiết lập vào hôm 22/08 nhưng tiếp vẫn tăng mạnh 906 đồng so với thời điểm đầu năm.
- Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng vượt mốc 26.400, tương đương tăng 0,7% so với đầu tháng 8 và 3,7% đầu năm. Nguyên nhân chính khiến tỷ giá tiếp tục vượt đỉnh chủ yếu đến từ các yếu tố nội tại của nền kinh tế, việc chủ động giữ mặt bằng lãi suất thấp và mở rộng tín dụng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế đã làm suy giảm sức hấp dẫn của tiền đồng. Trước sức ép tỷ giá leo thang, NHNN thông báo sẽ can thiệp trực tiếp thông qua bán ngoại tệ kỳ hạn 180 ngày có hủy ngang vào ngày 25 và 26/8 cho các tổ chức tín dụng. Sau động thái trên thì tỷ giá liên ngân hàng có hạ nhiệt nhẹ nhưng sau đó lại tiếp tục đà tăng.
- Trong tháng 8, NHNN hút ròng hơn 25 ngàn tỷ trên thị trường mở. Tính tới thời điểm ngày 05/09, khối lượng lưu hành trên kênh OMO là 150.939 tỷ đồng (-28,8% sv tháng trước) và không còn tín phiếu lưu hành trên thị trường. Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất qua đêm chịu áp lực tăng mạnh lên mức 4,7% (tăng 2.7 điểm% so với cuối tháng 8) do chịu áp lực thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ Quốc khánh và NHNN hút ròng từ nửa cuối tháng 8 tới nay.

➤ Một số thông tin nổi bật tháng 8/2025

Ngày	Nội dung	Tác động kỳ vọng
11/08/2025	Trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước tới Hàn Quốc, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung, cùng Đoàn đại biểu cấp cao hai nước đã chứng kiến lễ trao các văn kiện hợp tác song phương (10 biên bản thỏa thuận, ghi nhớ) trên nhiều lĩnh vực giữa Việt Nam - Hàn Quốc.	Chuyến thăm có ý nghĩa quan trọng, tạo động lực mới và mở ra nhiều cơ hội hợp tác giữa hai nước, từ đó đem lại những lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp hai nước.
12/08/2025	Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành Thông tư 23/2025/TT-NHNN, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2019/TT-NHNN về thực hiện dự trữ bắt buộc. Thông tư gồm 12 điều, có hiệu lực từ ngày 01/10/2025. Trong đó, 4 ngân hàng nhận chuyển giao quyết được giảm 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc của NHNN.	Chính sách này tác động đa chiều, vừa giảm chi phí vốn, vừa trực tiếp gia tăng thanh khoản và thúc đẩy tăng trưởng tín dụng.
15/08/2025	Ngân hàng Nhà nước đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Dự thảo Nghị định mang lại cơ hội lớn cho Việt Nam trong việc thiết lập một trung tâm tài chính có tính cạnh tranh, sáng tạo và an toàn. Tuy nhiên, nó đồng thời đặt ra mục tiêu quản lý chặt chẽ và xử lý rủi ro nghiêm ngặt — nhằm bảo vệ ổn định hệ thống tài chính quốc gia. Việc triển khai hiệu quả các quy định này sẽ là chìa khóa để TTTCQT thực sự trở thành “đầu tàu” phục vụ tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế.
18/08/2025	Bộ Tài chính đang hoàn thiện những bước cuối cùng để trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam.	Nghị quyết này sẽ là cơ sở pháp lý để đưa tài sản mã hóa vào quản lý có kiểm soát, đảm bảo an toàn hệ thống tài chính. Bên cạnh đó, một khung khổ pháp lý rõ ràng giúp bảo vệ nhà đầu tư và gia tăng niềm tin vào thị trường tài sản mã hóa,
18/08/2025	Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Quyết định số 2837/QĐ-BTC về việc tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên phạm vi toàn quốc.	Việc điều tra giúp khai thác tối đa cơ sở dữ liệu hành chính sẵn có và ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong toàn bộ quá trình từ thu thập đến xử lý dữ liệu.
04/09/2025	Trong dự thảo mới nhất đối với dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) vừa gửi Bộ Tư pháp thẩm định, Bộ Tài chính đã chốt phương án đề xuất mức thuế suất thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn và chuyển nhượng chứng khoán. Theo đó, với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, Bộ Tài chính đã rút lại đề xuất áp mức thuế 20% đối với thu nhập chịu thuế. Thay vào đó, Bộ đề xuất giữ quy định thu thuế TNCN 0.1% trên giá chuyển nhượng từng lần.	Việc rút lại đề xuất tăng thuế khiến nhiều nhà đầu tư cảm thấy bớt lo ngại và an tâm giữ hoặc gia tăng giao dịch, tránh tạo sốc chính sách trong bối cảnh thị trường vốn cần thu hút và hỗ trợ phát triển bền vững
07/09/2025	Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Công điện số 159/CP-TTg về định hướng chỉ đạo, điều hành chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ.	Công điện định hướng điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý và chính sách tiền tệ linh hoạt rõ ràng có tác động tích cực, nhằm: tạo động lực tài chính mạnh mẽ ngay từ trong nước, thúc đẩy tiêu dùng và đầu tư từ cả khối công và tư, tận dụng các xu hướng tăng trưởng mới như kinh tế số, đổi mới sáng tạo. Nếu triển khai hiệu quả, khả năng đạt mục tiêu tăng trưởng 8,3–8,5% năm 2025 là khả thi.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Vượt đỉnh lịch sử



Trải nghiệm ngay ứng
dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



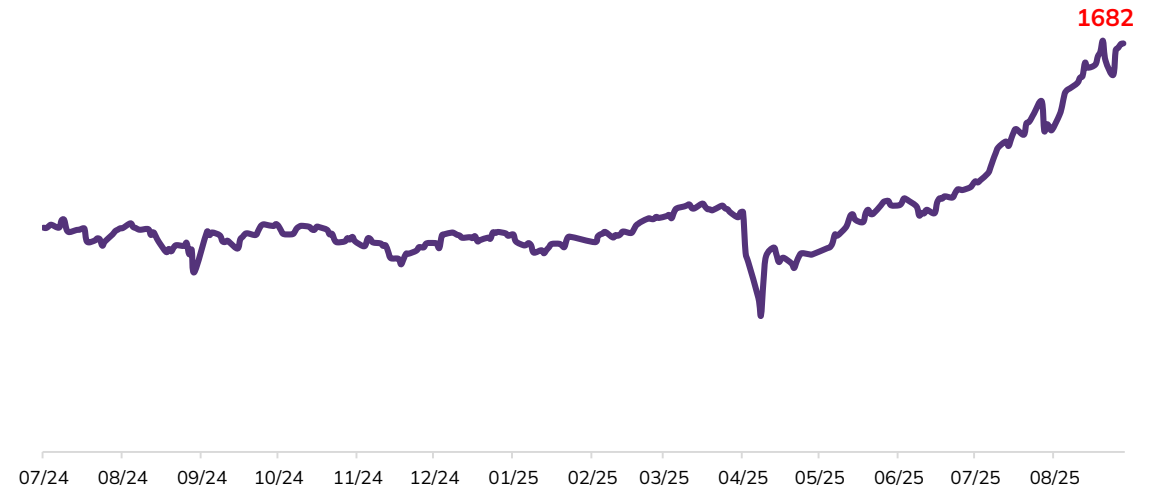
» Tổng quan TTCK tháng 8/2025

- Tiếp nối đà tăng từ tháng 7, thị trường chứng khoán (TTCK) trong tháng 8/2025 bùng nổ, ghi nhận cột mốc lịch sử mới. Bất chấp lực bán ròng kỷ lục của khối ngoại, điểm số thị trường tăng mạnh với điểm chốt phiên cao nhất đạt 1.688 điểm vào ngày 21/08/2025. Thanh khoản mở rộng, đạt trung bình 49.677 tỷ đồng/phiên. Kỳ vọng nâng hạng thị trường cùng với dòng tiền nội địa áp đảo, các chính sách vĩ mô tích cực bao gồm nới room tín dụng và kết quả kinh doanh (KQKD) khả quan của nhiều doanh nghiệp trở thành bệ phóng trong thị trường. VN-Index kết thúc tháng 8 đạt 1.682 điểm, tăng 11,96% so với cuối tháng trước.
- Trong khi đó, phố Wall trải qua biến động tương đối mạnh khi các nhà đầu tư phải đối mặt với nhiều thông tin trái chiều về thị trường việc làm, các quyết định áp thuế quan mới của tổng thống Trump và các mâu thuẫn nội bộ. Tuy nhiên, thị trường vẫn duy trì đà tăng nhờ kỳ vọng Fed sẽ sớm cắt giảm lãi suất. TTCK châu Á cũng tăng điểm tích cực, trong đó Shanghai tăng 7,7% và Nikkei tăng 5,0%.

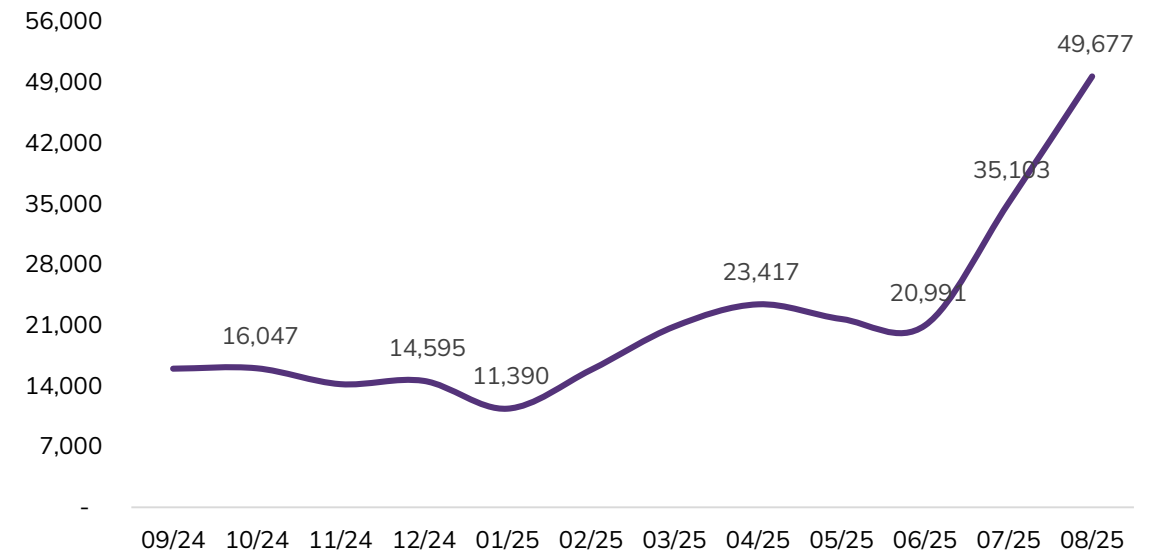
Biến động chỉ số một số TTCK trên thế giới

	% thay đổi 1M	% thay đổi 3M	% thay đổi 6M	% thay đổi 12M
VNINDEX	12,0%	26,2%	28,9%	41,6%
Dow Jones	4,3%	7,5%	3,7%	9,4%
Nasdaq	-5,7%	12,3%	13,8%	21,1%
S&P 500	3,6%	9,3%	8,5%	14,4%
Shanghai	7,7%	15,2%	16,2%	38,3%
DAX	1,6%	-0,4%	6,0%	26,4%
Nikkei 225	5,0%	11,5%	13,9%	10,2%
SET	1,1%	7,6%	2,7%	-9,0%
FTSE 100	1,1%	4,7%	4,3%	9,7%

Diễn biến điểm số VN-Index trong 01 năm trở lại



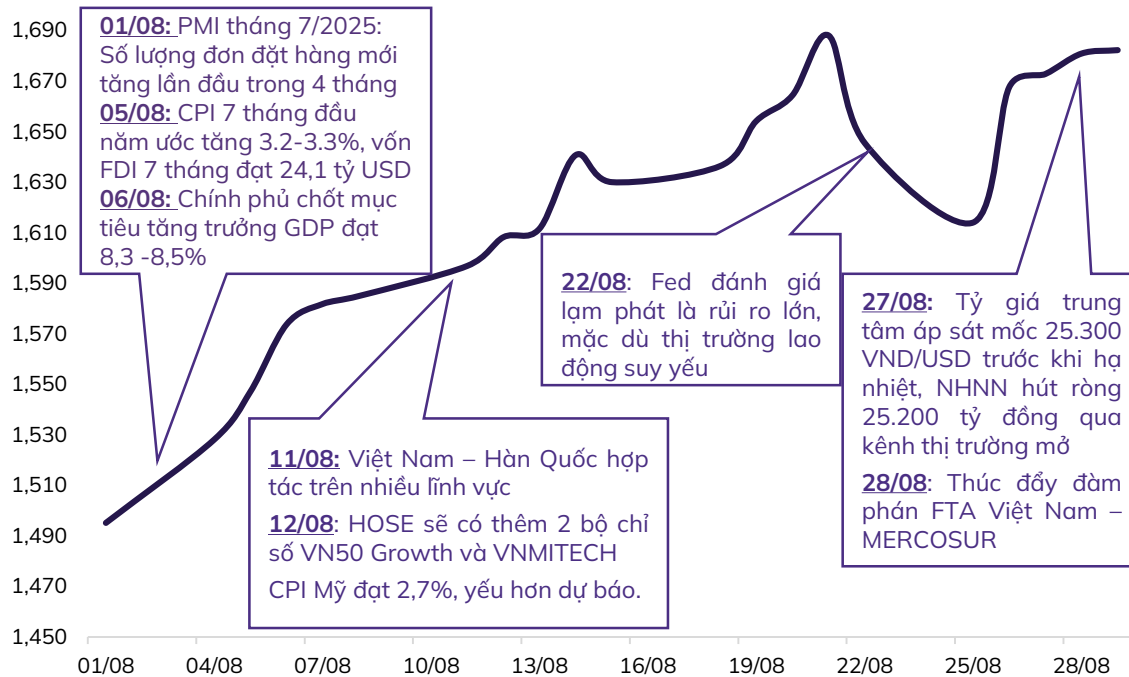
Trung bình GTGD/phiên của VN-Index trong 01 năm



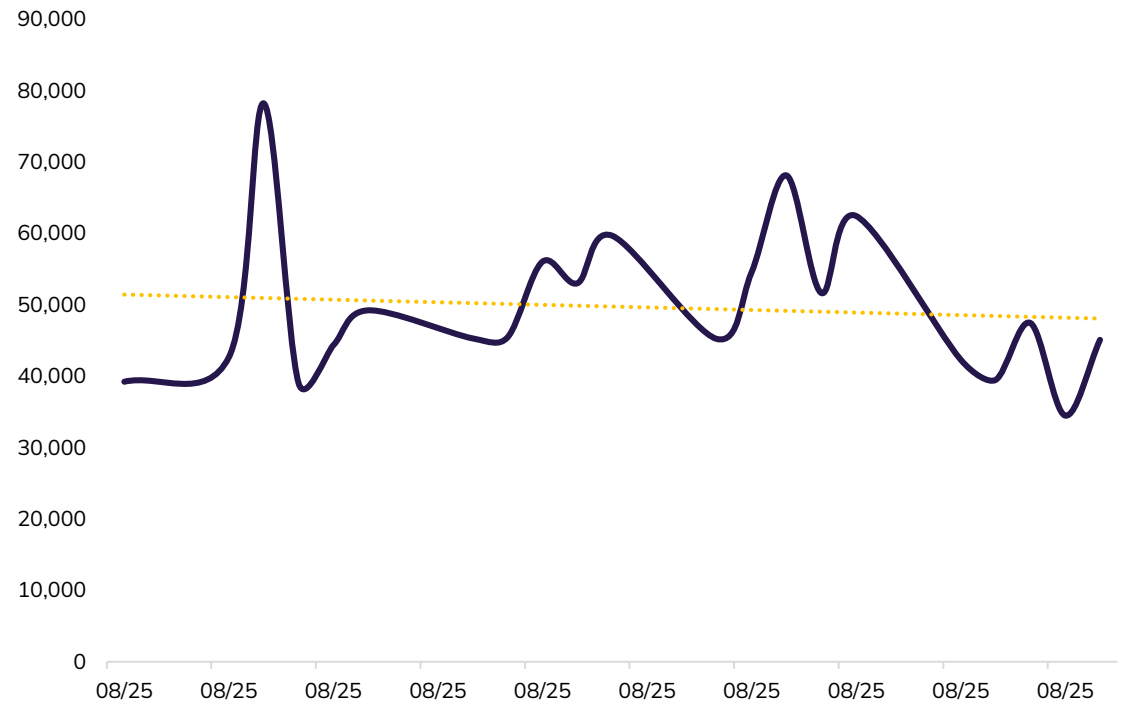
Điểm lại một số phiên của VN-Index trong tháng 8

VN-Index trải qua một giai đoạn bùng nổ mạnh mẽ với nhiều phiên giao dịch lập kỷ lục cả về điểm số và thanh khoản. Sau áp lực chốt lời cuối tháng 7, chỉ số mở đầu tháng 8 trong trạng thái điều chỉnh và lùi về vùng 1.4xx điểm. Tuy nhiên, ngay sau đó thị trường nhanh chóng hồi phục, đặc biệt trong phiên bứt phá từ 1.528 lên 1.547 điểm, với thanh khoản kỷ lục hơn 78.000 tỷ đồng, cho thấy dòng tiền nội vẫn cực kỳ mạnh mẽ. Đây được xem là điểm xoay chiều quan trọng, mở ra nhịp tăng tốc cho cả tháng. Từ nền hồi phục này, VN-Index tiếp tục chinh phục các mốc cao mới, với động lực đến từ nhóm ngân hàng và chứng khoán. Sự hưng phấn đạt đỉnh trong phiên giữa tháng, khi chỉ số bứt phá lên 1.688 điểm, lập đỉnh lịch sử mới, kèm thanh khoản trung bình duy trì ở mức trên 50 nghìn tỷ. Ngoài yếu tố dòng tiền, thị trường còn được nâng đỡ bởi thông tin Chính phủ chốt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 ở mức 8,5%, chính sách vĩ mô tích cực và kết quả kinh doanh Q2/2025 khả quan. Nửa cuối tháng, VN-Index xuất hiện những nhịp rung lắc khi áp lực chốt lời gia tăng và khối ngoại liên tiếp bán ròng. Dù vậy, dòng tiền nội cùng lực mua từ tổ chức vẫn giữ vai trò cân bằng, giúp chỉ số duy trì vùng 1.670 – 1.680 điểm. Kết thúc tháng 8, VN-Index dừng tại 1.682,2 điểm, tăng gần 12% so với cuối tháng 7, trở thành tháng tăng mạnh nhất trong hơn bảy năm.

Biến động VNI trong tháng 8/2025

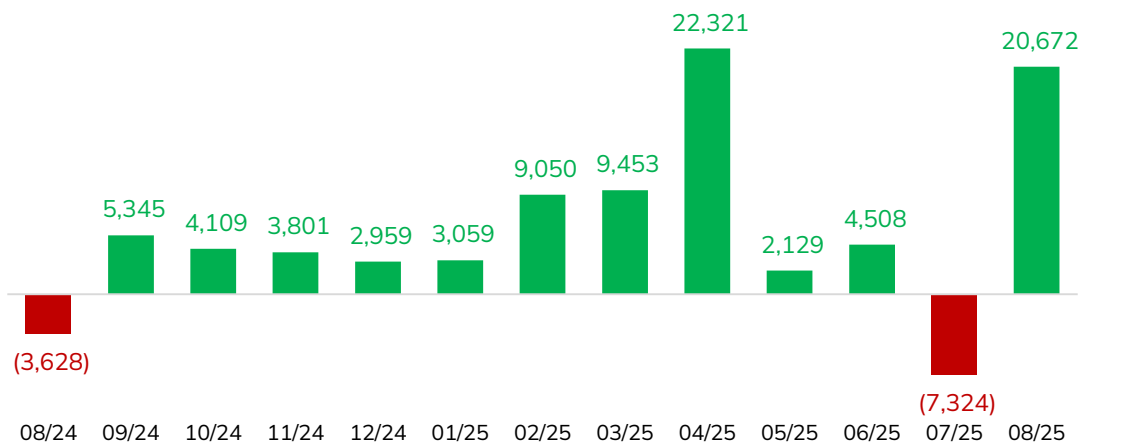


Biến động thanh khoản VNI trong tháng 8



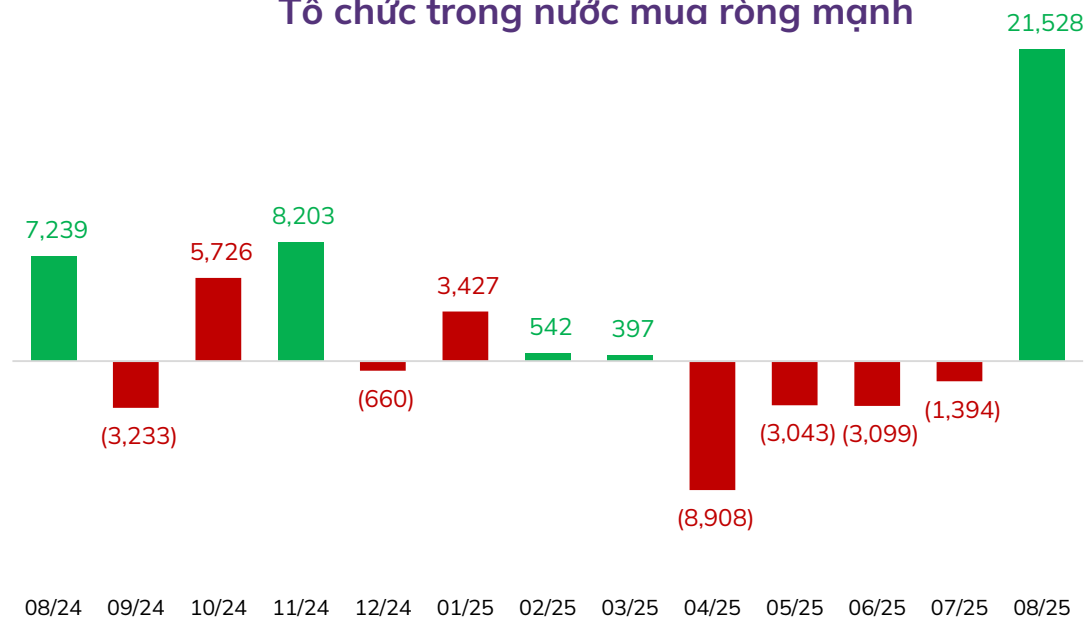
➤ Hành động của NĐT trong tháng 8

NĐT cá nhân trong nước mua ròng mạnh mẽ



Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại sàn HOSE

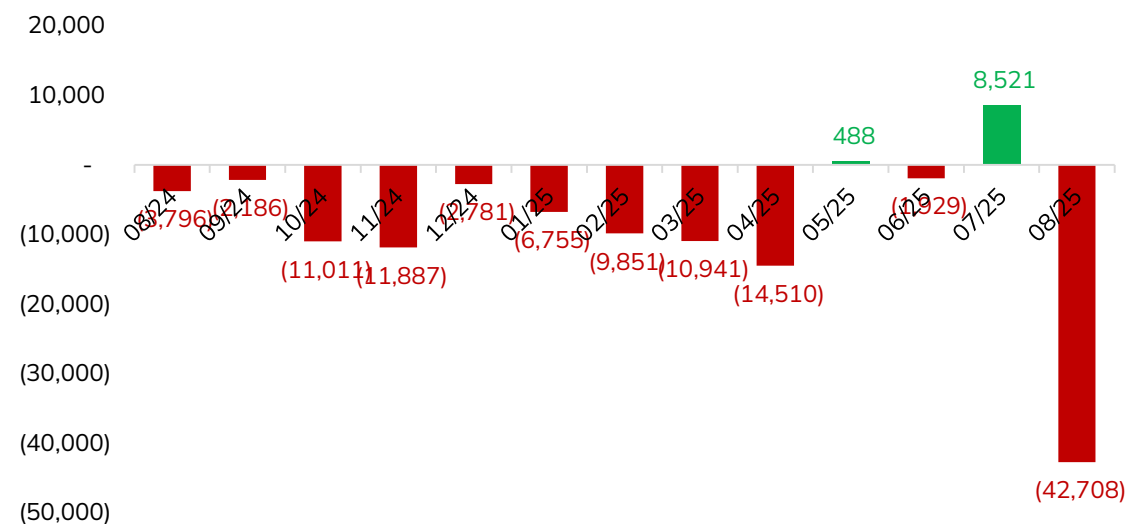
Tổ chức trong nước mua ròng mạnh



Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại sàn HOSE

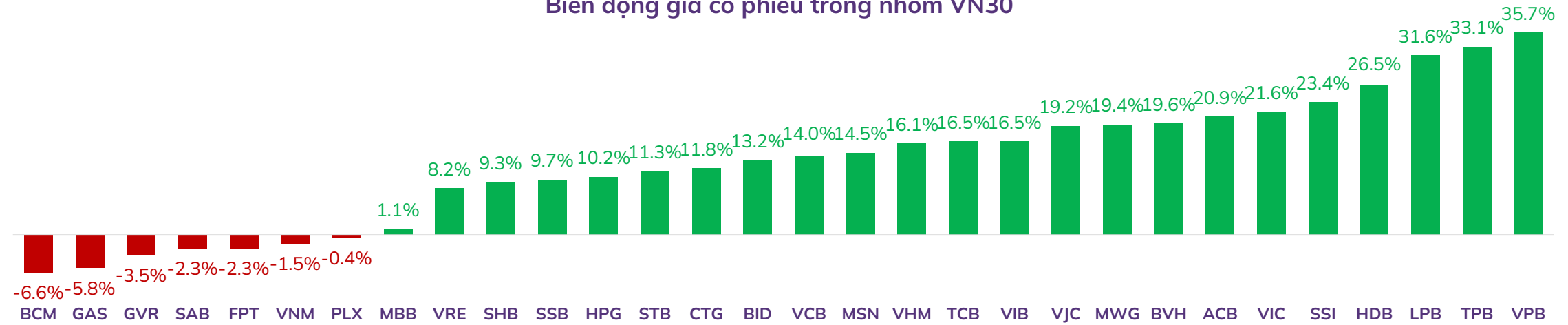
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng mạnh mẽ.** Tổng giá trị giao dịch mua ròng từ NĐT cá nhân trong nước (tính riêng sàn HOSE) đạt 20.672 tỷ đồng so với bán ròng tháng trước. Top các mã được mua ròng nhiều nhất là HPG (2.339 tỷ), SSI (1.236 tỷ), VPB (2.153 tỷ), MBB (1.213 tỷ), SHB (1.192 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng kỷ lục.** Giá trị bán ròng trong tháng 8 tại 3 sàn là 42.708 tỷ đồng, cao nhất từng ghi nhận. Top bán ròng của NĐT nước ngoài chủ yếu là VIC (13.013 tỷ), HPG (-5.487 tỷ), FPT (-4.893 tỷ), VPB (-2.624 tỷ).
- Nhóm tự doanh mua ròng nhẹ.** Các mã được mua ròng bao gồm FUEVFNND (1.113 tỷ), E1VFN30 (793 tỷ), HPG (692 tỷ).
- Nhóm tổ chức trong nước mua ròng mạnh mẽ.** Giá trị mua ròng tại nhóm này (tại sàn HOSE) đạt 21.528 tỷ đồng so với số bán ròng tháng trước. Các mã được mua ròng mạnh bao gồm HPG (2.347 tỷ), GEX (1.099 tỷ), VPB (1.042 tỷ).

Khối ngoại bán ròng kỷ lục



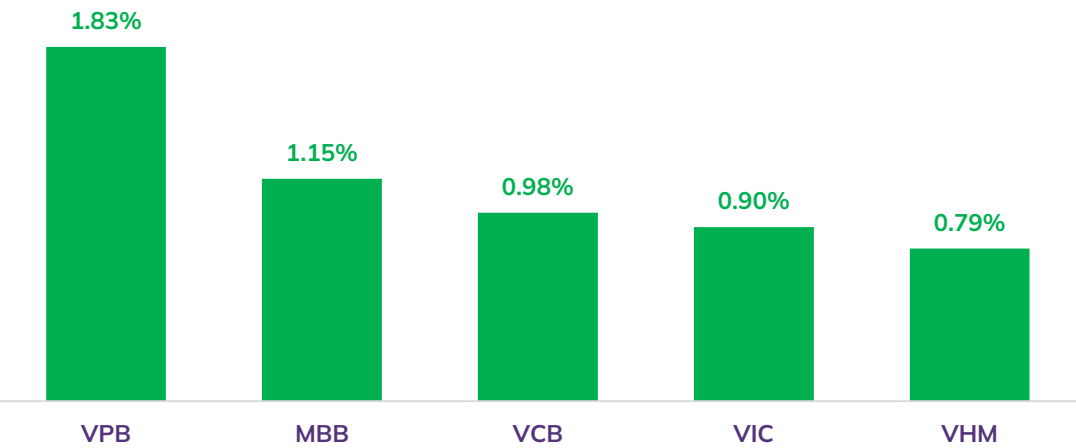
Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại 3 sàn HOSE, HNX và UPCOM

Biến động giá cổ phiếu trong nhóm VN30

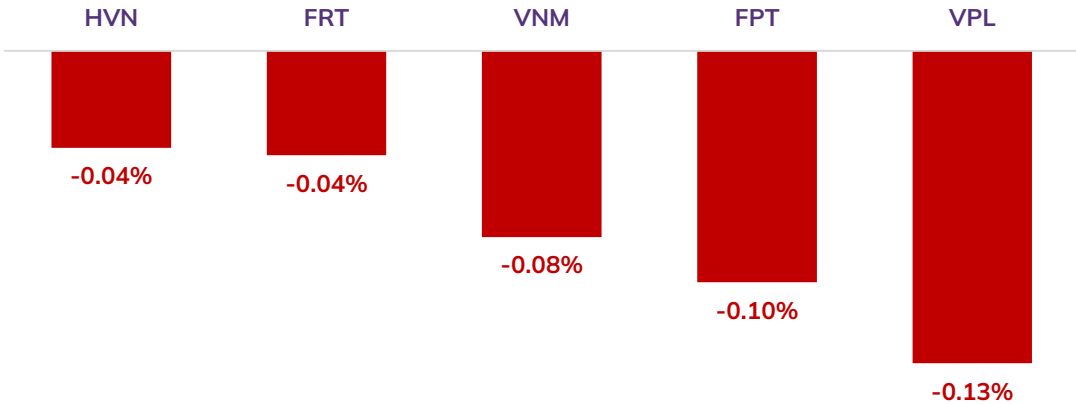


Nguồn: FiinproX, ABS Research
Ghi chú: dữ liệu được tính đến ngày 29/08/2025

Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tích cực đến VN-Index



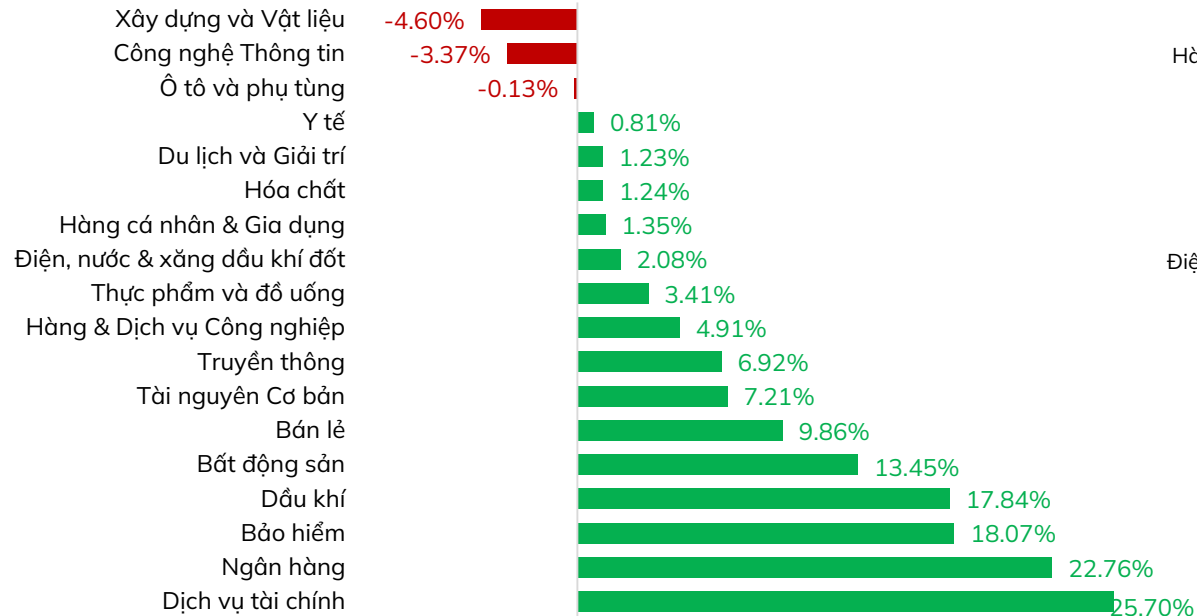
Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực đến VN-Index



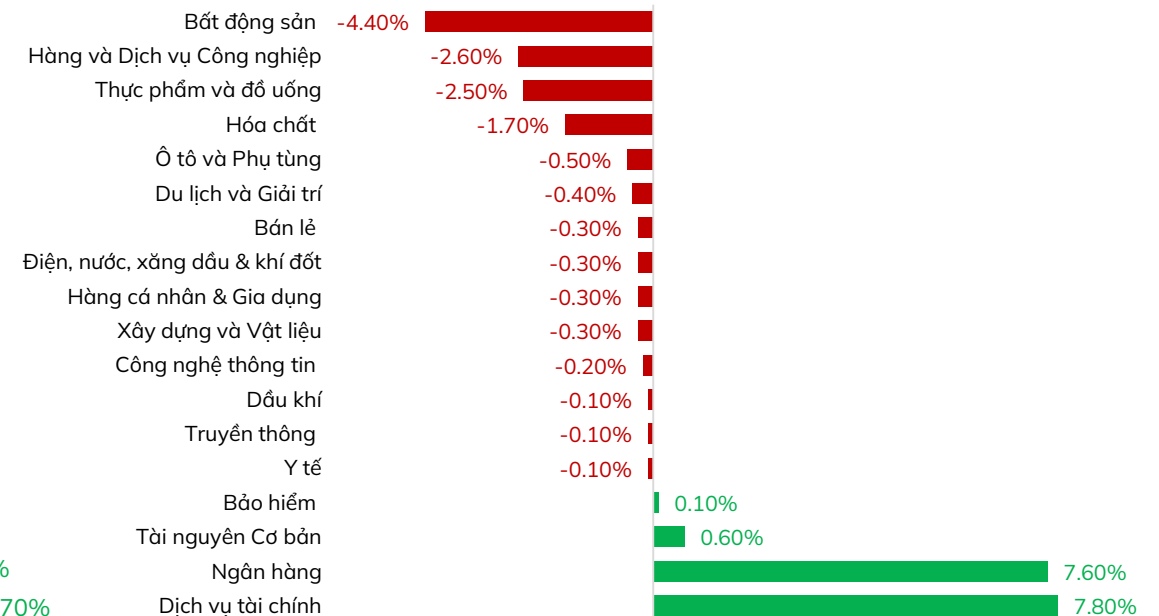
Chuyển động nhóm ngành và câu chuyện đầu tư

- Tháng 8 chứng kiến sự tập trung dòng tiền vào một số mã trụ cột, nổi bật tại một số nhóm ngành dẫn dắt chủ đạo như Ngân hàng (+7,6%), Dịch vụ tài chính (+7,9%).
- Giá nhóm cổ phiếu Ngân hàng – Chứng khoán – Bất động sản dẫn đầu xu hướng tăng trưởng:
- Ngân hàng (+22,76%):** Nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng mạnh trong tháng 8/2025 là kết quả của sự kết hợp giữa môi trường vĩ mô hỗ trợ bao gồm chính sách nới room tín dụng, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, điều chỉnh dự trữ bắt buộc cho một số ngân hàng... đến thanh khoản thị trường và triển vọng lợi nhuận tích cực. Nhiều cổ phiếu ngân hàng tăng mạnh, tiêu biểu có VPB, MBB, TPB, LPB, SHB, TCB, STB, CTG, ACB, HDB, nhờ lợi nhuận quý 2 tích cực, cổ tức hấp dẫn, cùng dòng tiền và thanh khoản bùng nổ.
- Nhóm Chứng khoán (+25,7%):** nhóm hưởng lợi từ sự sôi động thị trường, thanh khoản tăng, thu nhập từ hoạt động môi giới, cho vay margin và tự doanh tăng mạnh. Bên cạnh đó, kỳ vọng nâng hạng thị trường và triển vọng kinh tế số (gồm giao dịch tiền mã hóa, thanh toán số) tiếp tục là chất xúc tác hỗ trợ nhóm này.
- Nhóm Bất động sản (+13,45%):** nhiều doanh nghiệp cải thiện lợi nhuận nhờ các dự án được tháo gỡ pháp lý, tín dụng ưu đãi, thị trường BĐS ấm lên... Một số mã tăng giá tiêu biểu trong tháng là KBC, DIG.
- Tuy nhiên, trong tháng 8, nhóm công nghệ – viễn thông có vận động giá ngược chiều do không nhận được dòng tiền tích cực, thậm chí còn bị bán ròng hoặc giảm giá trong phiên cuối tháng. Ngoài ra, nhóm cổ phiếu Vingroup cũng bị khối ngoại bán ròng mạnh trong tháng 8 vừa qua.

Chuyển động giá các nhóm ngành trong tháng 8/2025



Chuyển động tỷ trọng dòng tiền các nhóm ngành trong tháng 8/2025



NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

- Trong kịch bản xác suất cao của tháng 8/2025, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và cho rằng Kịch bản thị trường tăng giá được xác nhận khi giá đóng cửa tuần giao dịch xác nhận vượt trên 1590 điểm, phá vỡ qua mốc biên độ 460 điểm để tiếp diễn nhịp tăng tiếp theo, với kháng cự đầu tiên tại 1.636 – 1.694. Chúng tôi đề xuất nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục trung hạn khi cổ phiếu đang giữ xu hướng.
- Thực tế, VN-Index liên tiếp vượt các mốc quan trọng và lập đỉnh tháng 8 tại 1.688 điểm. Kết thúc tháng, VN-Index đóng cửa tại 1.682 điểm, tăng 11,96% so với cuối tháng 7, phản ánh sức mạnh nội tại và tâm lý tích cực của thị trường.
- Kết quả danh mục các cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị được tổng hợp tại trang sau.



➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

- Biến động giá cả danh mục là **-1,4%** theo giá đóng cửa ngày 09/09/2025, và **+9,3%** theo giá cao nhất đạt được trong giai đoạn 30 ngày kể từ ngày ra báo cáo, so với giá chạm vùng mua hoặc giá tại ngày báo cáo, so với mức biến động của VN-Index tương ứng là **+1,8%** và **+5,0%**.

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo (08/08/2025)	Vùng giá mua đề xuất	Giá thấp nhất chạm vùng KN	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 09/09/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá chạm thấp nhất trong vùng KN (hoặc so với giá tại ngày ra báo cáo nếu không có giá chạm vùng KN)	Giá chạm cao nhất tính đến 09/09/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá ngày báo cáo	Ghi chú
1	SSB	20.10	19-20	20.1	24	27	17.0	19.65	-2.2%	23.10	14.9%	
2	OCB	13.00	12,3-13	12.70	17-18	23	11.0	13.15	3.5%	14.60	15.0%	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
3	MBS	35.12	33-34	35.1	39	48-54	29.0	37.20	5.7%	42.90	21.4%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 12%/mệnh giá
4	BVS	40.60	39-41	40.6	47-48	55	37.0	39.00	-3.9%	43.20	6.4%	
5	CTS	39.90	39-40	39.9	55	75	37.0	39.45	-1.1%	44.85	12.4%	
6	NKG	16.60	15,5-16,5	16.6	20	25	15.0	17.95	8.1%	18.15	9.3%	
7	HSG	19.50	18,5-19,5	19.5	25	28	18.0	19.90	2.1%	20.95	7.4%	
8	NLG	42.40	40-41	42.4	55	62	38.0	41.90	-1.2%	47.00	10.8%	
9	DPR	41.20	37-40	39.2	62	74	34.0	37.25	-4.8%	40.46	3.0%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 20%/mệnh giá
10	GVR	30.60	29-31	30.6	45	56	27.0	28.60	-6.5%	32.65	6.7%	-
11	SZC	37.05	35-37	37.05	55	66	33.0	34.25	-7.4%	38.63	4.2%	Trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 10%/mệnh giá
12	DGC	107.50	102-106	107.5	150	n/a	98.0	95.60	-8.8%	107.90	0.4%	Cắt lỗ
Trung bình									-1.4%		9.3%	
VN-Index								1637	1.8%	1688	5.0%	

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Tháng 8/2025, chỉ số VN-Index xác nhận vượt đỉnh thời đại năm 2022 ngay tuần đầu tiên của tháng, sau đó thị trường có 3 tuần tiếp theo đi lên với trạng thái rung lắc. Thị trường đóng cửa tháng 8 hình thành cây nến tăng cường lực, tăng 180 điểm so với tháng 7. Cổ phiếu nhóm ngành Ngân hàng, Chứng khoán tiếp tục thể hiện tốt tính chất dẫn dắt thị trường vượt đỉnh, tiếp theo đó đà tăng lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu ngành Thép, Bất động sản.. mang đến tâm lý giao dịch hưng phấn đối với thị trường.

Sau khi xuất hiện nến chỉ hướng của biểu đồ dài hạn, thị trường tiếp diễn đà tăng mạnh ở xu hướng Trung hạn – Dài hạn với khối lượng giao dịch tăng cao. Thị trường tăng giá với sự đồng thuận của giá và khối lượng củng cố độ bền của xu hướng lớn.

Thị trường chung đang tiếp xu hướng tăng trung hạn, thanh khoản giao dịch cao. Tuy nhiên yếu tố kỹ thuật cho thấy trong ngắn hạn thị trường đã cận biên độ tăng và đạt giới hạn về nhịp tăng của xu hướng. Do đó rủi ro về ngắn hạn điều chỉnh đối với giao dịch ngắn hạn là tương đối cao. Thị trường cần kết thúc nhịp điều chỉnh này mới có thể tăng trở lại. Quá trình này sẽ là cơ hội tiếp theo đối với nhóm cổ phiếu đang có mô hình tích lũy hoặc chưa tăng giá nhiều.

Đánh giá xu hướng trong giai đoạn tới:

Xu hướng trung hạn: Đóng cửa tháng 8/2025, chỉ số VN-Index tăng 11.96% (+180 điểm) so với tháng trước, xu hướng tăng giá có sự đồng thuận cao từ giá và khối lượng bùng nổ.

Có thể kỳ vọng VN-Index tiếp tục tăng điểm tới vùng kháng cự ẩn gần nhất trên khung trung hạn tại 1792 và 1820 điểm (cao hơn có thể lên 1864 điểm). Tuy nhiên khi dòng tiền đã có biểu hiện suy giảm nhẹ, thị trường có thể không tăng quá mạnh như tháng trước đó. Nhà đầu tư nên tìm điểm vào ở nhóm cổ phiếu chưa tăng giá nhiều trong 2 tháng vừa qua.

Xu hướng ngắn hạn: Xu hướng ngắn hạn đang tăng nhịp 3 với biên độ tăng vượt qua ngưỡng 200 điểm, với cách vận động điều chỉnh thứ cấp diễn ra rất nhanh sau đó trở lại ngay với xu hướng tăng trước đó

Về các yếu tố của xu hướng ngắn hạn, hiện tại xác nhận điều chỉnh trên biểu đồ ngày, khi giá nằm dưới trung bình trượt. Giá giảm kèm theo khối lượng cao, MACD giao cắt xuống, dòng tiền không còn duy trì mức độ chấp nhận mua giá cao. Trong khi đó, khối ngoại liên tục bán ròng tháng 8 với trên 42 ngàn tỷ đồng. Với các diễn biến này, thị trường chung tiềm ẩn những nhịp giảm sâu, rủi ro hàng khi thị trường có tâm lý cao trào và là đặc điểm của điều chỉnh ngắn hạn. Mức hỗ trợ 1 và 2 là vùng giá quan trọng hỗ trợ của xu hướng lên trước đó, tại đó nếu lực cầu trở lại ngăn chặn đà giảm với nến rút chân và khối lượng tăng trở lại sẽ là tín hiệu kết thúc điều chỉnh.

Các ngưỡng phát triển giá trong xu hướng ngắn hạn được kỳ vọng đạt tới tiếp theo sau khi tăng trở lại là mức 1740-1794 điểm.

Kết luận: Xu hướng trung hạn tăng- xu hướng ngắn hạn điều chỉnh.

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật (tiếp):

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| • Kháng cự 1: 1.727 - 1.740 | • Hỗ trợ 1: 1.585 – 1.600 |
| • Kháng cự 2: 1.740 - 1.794 | • Hỗ trợ 2: 1.477 – 1.490 |
| • Kháng cự 3: 1.813 - 1.820 | • Hỗ trợ 3: 1.300 – 1.340 |

Các yếu tố vĩ mô:

- Kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động của thuế quan Mỹ trong tháng 8 với chỉ số lạm phát tăng được ghi nhận tại các nền kinh tế lớn, trừ Trung Quốc. Đây là một trong các lý do gây ra bất ổn chính trị tại một số nước như Pháp, Nhật Bản... Các chỉ số kinh tế của Mỹ diễn biến trái chiều, PMI thể hiện sự mở rộng mạnh hơn kỳ vọng trong khi số lượng việc làm tiếp tục giảm mạnh. Sản xuất cũng mở rộng tại EU nhưng thu hẹp tại UK. Tại Trung Quốc, tăng trưởng vẫn trì trệ với CPI ở mức 0% trong khi sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp.
- Điểm tích cực là triển vọng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 9/2025 trở nên rõ ràng hơn khi thị trường việc làm của Mỹ suy yếu. Đồng thời, việc Mỹ áp thuế Ấn Độ ở mức cao 50% từ tháng 8, cùng với việc bạo loạn chính trị nổ ra ở Indonesia khiến Việt Nam, với môi trường ổn định và mức chênh lệch thuế quan không đáng kể, càng trở nên điểm đến hấp dẫn của vốn FDI.

- Trong nước, các chỉ số kinh tế tiếp tục tích cực, trong đó chỉ số PMI ngành sản xuất tại Việt Nam tiếp tục mở rộng tháng thứ 2 liên tiếp, xuất nhập khẩu duy trì tăng trưởng hai chữ số. 8 tháng đầu năm, tổng vốn FDI tăng mạnh, trong đó vốn điều chỉnh của các dự án hiện đang hoạt động tăng mạnh 85,9% svck, thể hiện việc nhà đầu tư mở rộng sản xuất tại Việt Nam.
- Các biện pháp nâng hạng thị trường tiếp tục được triển khai quyết liệt, mở ra khả năng cao rằng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được nâng lên nhóm "thị trường mới nổi" vào tháng 10/2025. Đây sẽ là cột mốc quan trọng, có thể thu hút thêm nhiều quỹ đầu tư quốc tế với quy mô hàng tỷ USD.
- Tuy vậy, đã có một số yếu tố đáng lo ngại. Cán cân thương mại 8 tháng tuy xuất siêu, nhưng chỉ đạt gần 14 tỷ USD, giảm -25,7% svck. Chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng, kết hợp với các căng thẳng địa chính trị trên thế giới khiến giá vàng, giá ngoại tệ tăng mạnh trong khi giá cả nhiều loại hàng hóa thiết yếu cũng tăng ảnh hưởng sức mua của người dân. Lãi suất huy động được điều chỉnh tăng khi một số ngân hàng phải tăng huy động cho việc tín dụng tăng trưởng mạnh. Nhà đầu tư ngoại bán ròng kỷ lục gần 43 nghìn tỷ đồng trong tháng 8.
- Về mặt định giá, với đà tăng tiếp nối trong tháng 8, P/E của VN-Index cho 4 quý gần nhất đã tăng từ mức 14,37x ngày 8/8/2025 lên mức 14,77x ngày 8/9/2025, cao hơn một chút so với mức 1 lần độ lệch chuẩn của VN-Index trong 3 năm qua tại 14,32x. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trong VN30 đang có định giá P/E là 13,69x, thấp hơn nhiều so với các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong VN MID (18,67x) và VNSML (12,46x). Ngoại trừ chỉ số VNSML, các mức P/E này đều cao hơn mức 1 lần độ lệch chuẩn của trung bình 3 năm qua.

Dự báo diễn biến VN-Index trong tháng 9/2025:

Như trong phần phân tích thị trường, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và đề xuất 2 kịch bản như sau:

- **Kịch bản 1:** Xu hướng trung hạn tăng đang tiếp diễn đồng pha trên các cấp độ xu hướng tháng. Kịch bản tăng giá trở lại được xác nhận khi tín hiệu giá giữ vững mốc Hỗ trợ 1 và 2, thị trường kỳ vọng tăng lên các vùng giá tại Kháng cự 2 và 3.

Các nhóm cổ phiếu đề xuất mua trung hạn tiếp tục nắm giữ khi cổ phiếu đang giữ xu hướng tăng.

Mức hỗ trợ đối với xu hướng: 1586-1600 điểm và 1477-1490 điểm

- **Kịch bản 2:** Kịch bản điều chỉnh sâu hơn có thể xảy ra sau khi giá tăng quá mạnh trong 5 tháng vừa qua, được xem xét khi giá trên khung tuần không giữ được mốc hỗ trợ 1586 - 1600 điểm. Nhịp điều chỉnh ngắn hạn về mốc Hỗ trợ 3 đề xuất, sau đó mới tăng giá trở lại theo xu thế chính.

Khi thị trường xác nhận đóng cửa dưới đường trung bình trượt ngắn hạn, cổ phiếu trong tài khoản gãy qua đường trung bình trượt... là tín hiệu kỹ thuật xác nhận điều chỉnh. Nhà đầu tư nên hạ vị thế ngắn hạn đối với cổ phiếu, và di chuyển dòng tiền sang phân lớp cổ phiếu mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ và tìm cơ hội gia tăng khối lượng khi có điều chỉnh.

Khuyến nghị:

- Chúng tôi đã đề xuất mua vào đối với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, BĐS... Hiện tại không ưu tiên mua mới thêm đối với nhóm này khi chưa có điều chỉnh ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể nắm giữ hoặc chốt lời hạ tỷ trọng phù hợp, chờ nhịp mua gia tăng sau khi có điều chỉnh.

- Nhà đầu tư ưu tiên theo chiến thuật giao dịch đồng pha lên đối với nhóm cổ phiếu xuất hiện tín hiệu giao dịch mua lên trên biểu đồ tuần. Trong các nhịp điều chỉnh ngắn hạn, ưu tiên cho việc gia tăng vị thế cổ phiếu sẵn có.
- Các ngành đáng chú ý bao gồm:
 - Chứng khoán: KQKD quý 3 của nhiều CTCK dự báo tăng trưởng tích cực nhờ doanh số giao dịch toàn thị trường và dư nợ cho vay ký quỹ tăng mạnh, hoạt động tự doanh và thu nhập từ hoạt động dịch vụ ngân hàng đầu tư khởi sắc.
 - Hàng xuất khẩu (Dệt may, Thủy sản) và BĐS KCN: Hàng xuất khẩu vào mùa tiêu thụ và thuế suất với Việt Nam không chênh lệch nhiều so với các nước đối thủ. Việt Nam là điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI.
 - Dầu khí: Hưởng lợi từ các dự án dầu khí và điện gió ngoài khơi đang tiến hành, cũng như quy định chuyển đổi sang sử dụng xăng sinh học E10 từ 2026
 - Thực phẩm/Bán lẻ: Triển vọng lợi nhuận tích cực nhờ cải thiện biên lợi nhuận và định giá lại công ty con.
 - Đầu tư công/Bất động sản: Hưởng lợi từ các dự án đầu tư công, tháo gỡ pháp lý và thị trường bất động sản ấm lên.

Danh mục cổ phiếu khuyến nghị của ABS trong tháng 9/2025 được trình bày ở phần sau của báo cáo này.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 9/2025 (tiếp)



» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- Trong Q2/2025, lợi nhuận trước thuế của VCI đạt 211 tỷ (-38.5 % svck) do hoạt động tự doanh sụt giảm mạnh (-77,4% svck) trong khi các hoạt động môi giới, cho vay margin và kinh doanh nguồn vốn đều ghi nhận tăng trưởng. - Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần của VCI đạt 1.242 tỷ (-6,7% svck). Lợi nhuận trước thuế đạt 567 tỷ (-0,7% YoY), hoàn thành 40% kế hoạch năm 2025. - Dư nợ cho vay của VCI đã tăng trở lại và đã vượt đỉnh trong quý 2/2025, đạt 11.307 tỷ nhưng tỷ lệ dư nợ/VCSH vẫn duy trì ở mức thấp 0,91x nhờ đợt tăng vốn mạnh vào cuối năm 2024. Điều này tạo ra nhiều dư địa để VCI tiếp tục mở rộng mảng cho vay.
VCI	44,9	39-41	53	58	n/a	38	32,5%	- Danh mục cổ phiếu của VCI vẫn còn nhiều tiềm năng mang lại lợi nhuận tốt với các mã như KDH, MBB,... Vì vậy, ABS kỳ vọng lợi nhuận đầu tư của VCI sẽ hồi phục trở lại kể từ Quý 3 cùng nhịp tăng của thị trường. - Trong quý 3/2025, VCI đã tư vấn phát hành giúp đưa F88 trở thành công ty đại chúng và chính thức giao dịch trên UpCoM vào ngày 8/8/2025. Bên cạnh đó, trong hồ sơ đăng ký IPO, VCI xuất hiện với vai trò là đơn vị tư vấn và đại lý phân phối cho VPBankS. Các thương vụ trên không những giúp VCI tăng doanh thu ngân hàng đầu tư mà còn khẳng định vị trí hàng đầu trong mảng IB tại Việt Nam. - Ngành chứng khoán nói chung và VCI nói riêng, hưởng lợi mạnh mẽ trong thời gian tới nhờ triển vọng TTCK Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi, trong bối cảnh lãi suất thấp và tăng trưởng GDP được thúc đẩy mạnh mẽ.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- Trong Q2/2025, lợi nhuận trước thuế của BSI đạt 126,8 tỷ (-7% svck) do hoạt động tự doanh sụt giảm mạnh (-43,3% svck) và hoạt động môi giới chịu áp lực cạnh tranh khốc liệt (-2,9% svck) trong khi cho vay margin và kinh doanh nguồn vốn vẫn ghi nhận mức tăng trưởng dương. - Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần của VCI đạt 595 tỷ (-4,6% svck). Lợi nhuận trước thuế đạt 227 tỷ (-26,2% svck), hoàn thành 41% kế hoạch năm 2025.
BSI	50,1	48-50	56-58	70	n/a	46	16,3%	- Dư nợ cho vay của BSI đạt 6.606 tuy có sụt giảm so với mức đỉnh quý 1 là 6.694, nhưng tăng mạnh 27% sv đầu năm. Tỷ lệ dư nợ/VCSH vẫn duy trì ở mức 1,27x, còn khá nhiều dư địa để VCI tiếp tục tăng trưởng mảng cho vay trong các quý tới. - Ngành chứng khoán nói chung, trong đó có BSI, có triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian tới nhờ triển vọng TTCK Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi, trong bối cảnh lãi suất thấp và tăng trưởng GDP được thúc đẩy mạnh mẽ.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
HCM	27,9	25-26	29	32	n/a	24	13,7%	- Kết quả kinh doanh của HCM trong Quý 2 có phần chậm lại so với các quý trước. Doanh thu thuần đạt 827 tỷ (-1,8% YoY), LNTT trước thuế đạt 240 tỷ (-39% YoY). - Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế (LNTT) của HCM lần lượt đạt 1.670 tỷ (-1,8% YoY) và 523 tỷ (-29% YoY), hoàn thành 33% kế hoạch lợi nhuận năm 2025. - Dư nợ cho vay của HCM đang có tín hiệu chững lại trong hai quý gần đây. Quá trình tăng vốn chưa hoàn tất là nguyên nhân chính ảnh hưởng tới tăng trưởng dư nợ. Tỷ lệ dư nợ/VCSH liên tục ở sát mức trần khiến dư địa cho vay của HCM bị hạn chế kể từ Q3/2024. HCM sẽ thực hiện chào bán 359,98 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu theo phương thức thực hiện quyền mua, thời gian thực hiện đến cuối cuối quý 3/2025. Từ đó, chúng tôi dự kiến dư nợ cho vay sẽ tăng trở lại từ Quý 4 và tiếp tục là yếu tố quan trọng trong cơ cấu lợi nhuận của HCM. - Việc TTCK được nâng hạng là yếu tố tích cực trong thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài. Với thị phần giao dịch của nhà đầu tư tổ chức Top 1 thị trường, HCM là CTCK kỳ vọng được hưởng lợi nhiều nhất từ giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài tại TTCK Việt Nam.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
GIL	19,7	17-18	20	22	n/a	16	14,3%	Triển vọng của GIL trong những tháng cuối năm 2025 gắn liền với kỳ vọng vào vụ kiện Amazon trị giá 280 triệu USD, khi doanh nghiệp có cơ hội nhận được khoản bồi thường lớn đủ để bù đắp thiệt hại trong nhiều năm và tạo nguồn lực tài chính để tái cơ cấu hoạt động. Ngoài ra, từ năm 2026, mảng BĐS KCN trở thành động lực tăng trưởng mới của GIL khi dự án KCN Vĩnh Long dự kiến bắt đầu bàn giao, mang lại nguồn thu lớn và biên lợi nhuận gộp cao, tạo nền tảng bền vững cho kết quả kinh doanh dài hạn.
TNG	20,0	18-19	23-24	26	n/a	16	27,0%	- Kết quả kinh doanh 6T/2025 khả quan. Doanh thu tăng đạt 4.038 tỷ đồng (+14,5% svck) nhờ tập trung khai thác các dòng hàng khó cũng như mở rộng thị trường xuất khẩu. LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 163 tỷ đồng, tăng 25,77% svck. - Triển vọng trong năm 2025F của TNG dự kiến khả quan khi lượng đơn hàng tăng trưởng ổn định, hiện đã kín lịch sản xuất đến cuối năm. Các yếu tố hỗ trợ triển vọng tăng trưởng bao gồm: (i) Đa dạng hóa thị trường, không chỉ phụ thuộc vào thị trường Mỹ. TNG duy trì tăng trưởng nhờ thị trường EU (34% doanh thu 2024), trong đó Decathlon chiếm tới 90% doanh thu khu vực và đang mở rộng hợp tác. (ii) Trung tâm phát triển sản phẩm mới đi vào hoạt động từ năm 2025, tập trung phục vụ các đơn hàng cho DCL. Đây là bước đi giúp TNG chuyển dịch sang phương thức ODM – hình thức gia công có giá trị gia tăng cao hơn, kỳ vọng gia tăng doanh thu và cải thiện biên lợi nhuận gộp trong trung – dài hạn.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
TCM	30,1	28-29	42	53	n/a	27	47,4%	Tháng 7/2025, TCM đạt doanh thu 314,4 tỷ đồng (-21% svck) và lợi nhuận sau thuế 26,3 tỷ đồng (-5% svck). Doanh thu mảng vải tăng nhờ doanh nghiệp trong nước ưu tiên dùng vải nội địa để xuất khẩu sang EU và CPTPP, tận dụng ưu đãi thuế quan, giảm rủi ro transshipment sang Mỹ. Lũy kế 7 tháng, TCM đạt 2.160 tỷ đồng doanh thu (+1% svck), lợi nhuận sau thuế 184,9 tỷ đồng (+12% svck), lần lượt hoàn thành 48% và 66% kế hoạch năm.
								Triển vọng:
								(i) Mảng sợi: Tập trung sử dụng sợi nội bộ thay vì xuất khẩu, nhằm giảm rủi ro từ thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc đang suy yếu do dư cung nguyên liệu.
								(ii) Mảng vải: Hưởng lợi từ xu hướng nội địa hóa trong sản xuất, khi nhiều doanh nghiệp trong ngành có xu hướng ưu tiên nguồn cung trong nước để giảm phụ thuộc vào nhập khẩu.
								(iii) Mảng may mặc: Tăng trưởng nhờ mở rộng tại thị trường châu Á, đặc biệt là khách hàng lớn Eland; cùng lợi thế chuỗi giá trị khép kín giúp tận dụng ưu đãi thuế quan từ các FTA, mở rộng sang thị trường EU.
								(iv) Dự án TC Tower của TCM dự kiến hoàn tất thủ tục xây dựng vào đầu 2026 và có thể đưa vào khai thác từ 2028–2029, có thể trở thành nguồn thu lớn và ổn định cho TCM trong dài hạn.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- KQKD 6T/2025 của GIL tăng tốc nhờ đơn hàng Mỹ và EU phục hồi, doanh thu đạt 8.697 tỷ đồng (+9,3% svck), lợi nhuận gộp 1.180 tỷ đồng (+44,9% svck), biên gộp cải thiện lên 13,7%, LNST 353 tỷ đồng gấp hơn 8 lần cùng kỳ, hoàn thành 73% kế hoạch năm. - Triển vọng của VGT: (i) Hưởng lợi từ các chính sách thương mại quốc tế (các hiệp định FTA) và từ xu hướng dịch chuyển đơn hàng sang Việt Nam trong trường hợp căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc và Mỹ gia tăng. (ii) Hầu hết đơn vị trong hệ thống Vinatex đã nhận đơn hàng đến hết tháng 9, trong khi mức tồn kho tại thị trường Mỹ đang ở mức thấp. (iii) Công ty đẩy mạnh nâng cao năng suất, tối ưu chi phí, kiểm soát chất lượng, chủ động nguyên liệu và mở rộng xuất khẩu sản phẩm giá trị gia tăng nhằm duy trì tăng trưởng.
VGT	12,2	11-12	15	17	n/a	10,5	30,4%	
								- PTB ghi nhận doanh thu lũy kế 6T/2025 đạt 1.219 tỷ đồng (+17,1% svck) khi sản lượng ngành gỗ, bất động sản và ô tô đều tăng svck nhờ xu hướng nhập hàng sớm, đặc biệt từ thị trường Mỹ. LNST tăng mạnh lên 152 tỷ đồng (+109,7% svck), nhờ giảm chi phí tài chính và tăng lãi chênh lệch tỷ giá ngoại tệ. - Chúng tôi cho rằng triển vọng sắp tới của PTB phụ thuộc vào một số yếu tố chính: (i) Mảng xuất khẩu gỗ: Đẩy mạnh đơn hàng nhờ tận dụng xu hướng “front-loading”, đồng thời mở rộng sang các thị trường thay thế (EU, Nhật Bản) nhờ lợi thế chứng chỉ FSC, giảm rủi ro phụ thuộc Mỹ. Các dự án mới như viên nén gỗ phục vụ xuất khẩu sang châu Á và Nhật Bản, tận dụng xu hướng tăng nhu cầu năng lượng sinh khối; (ii) Mảng đá mặc dù có thể chịu áp lực từ hoạt động xuất khẩu nhưng hưởng lợi từ nhu cầu nội địa nhờ phục hồi bất động sản và làn sóng đầu tư công, thúc đẩy nhu cầu vật liệu xây dựng. (iii) Mảng bất động sản dự kiến khởi sắc với việc bàn giao các dự án trọng điểm như Phú Tài Central Life, Phú Tài Residence trong gđ 2025-2026
PTB	51,4	50-52	62-63	69-72	n/a	48	22,5%	

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- Doanh thu thuần Q2/2025 đạt 1.876 tỷ đồng (+51% svck). Trong đó doanh thu tôm đạt 1.848 tỷ đồng (+53% svck); doanh thu nông sản đạt 28,2 tỷ đồng (-11,6% svck). LNST cổ đông công ty mẹ Q2/2025 đạt 80,4 tỷ đồng (+21,3% svck). Doanh thu 6T2025 đạt 3.867 tỷ đồng (+43% svck), LNST cổ đông công ty mẹ 6T2025 đạt 110 tỷ đồng (-5,1% svck). - Triển vọng: (i) Đơn hàng từ nay đến cuối năm 2025 đã được lấp đầy, Sao Ta hiện tập trung sản xuất trả hàng và đồng thời tiến hành cải tạo các ao nuôi tôm, chuẩn bị sẵn điều kiện cho vụ nuôi mới khi thời tiết thuận lợi trở lại. (ii) Sao Ta không ký nhiều hợp đồng xuất khẩu sang Mỹ nhằm hạn chế các rủi ro về thuế quan, chỉ ký chọn lọc đối với khách hàng lâu năm. (iii) Sao Ta hiện đang trích dự phòng 40 tỷ đồng thuế chống bán phá giá. Kỳ vọng với việc giải trình tường tận và các tài liệu được chuẩn bị kỹ lưỡng, Sao Ta sẽ chứng minh thành công với Bộ Thương mại Mỹ (DOC) về việc không bán phá giá, từ đó có thể hoàn nhập dự phòng. (iv) FMC có kế hoạch mở rộng vùng nguyên liệu thông qua việc đầu tư vào Công ty TNHH Vĩnh Thuận, Sóc Trăng, nhằm nâng tổng diện tích nuôi tôm từ 332 ha lên 520 ha vào năm 2025, tăng khả năng tự chủ nguồn tôm đầu vào lên 40%.
FMC	37,7	32-34	45-47	50	n/a	30	39,4%	

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								KQKD Q2/2025, doanh thu thuần đạt 1.970 tỷ đồng (+2% svck); LNST cổ đông công ty mẹ đạt 29,6 tỷ đồng (+94,7% svck) nhờ giá bán và tỷ giá tăng svck. Lũy kế 6T2025, doanh thu thuần đạt 3.465 tỷ đồng (-2,9% svck). Trong đó doanh thu cá tra đạt 1.470 tỷ đồng (+10,6% svck); doanh thu bột cá, mỡ cá đạt 1.277 tỷ đồng (-11,8% svck); doanh thu bán hàng hóa, thức ăn chăn nuôi đạt 693,6 tỷ đồng (-9,1% svck). LNST cổ đông công ty mẹ đạt 55,9 tỷ đồng (+86,3% svck).
IDI	8,2	7-8	10	12-13	n/a	6	33,3%	- Triển vọng: (i) Giá cá tra được kỳ vọng tiếp tục phục hồi trong nửa cuối năm khi tồn kho tại các nước nhập khẩu đang giảm. (ii) IDI đang đẩy mạnh thâm nhập thị trường Mỹ và Nam Mỹ thông qua thỏa thuận hợp tác với Patagonia Cuisine LLC (Atlanta, Mỹ). (iii) Nhà máy chế biến thủy sản Hoa Kỳ với công suất 120 tấn nguyên liệu/ngày, sản lượng cá Fillet đông lạnh dự kiến khoảng 20.000 tấn/năm đang được xây dựng và dự kiến hoàn thành trong năm 2026 sẽ nâng tổng công suất chế biến của IDI lên hơn 500 tấn nguyên liệu/ngày. Mục tiêu của IDI là Đầu tư mở rộng công suất lên 500.000 tấn/năm trong giai đoạn 2025-2026.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- Doanh thu thuần Q2/2025 đạt 581,5 tỷ đồng (+3,5% svck); LNST đạt 6 tỷ đồng (+86,9% svck). Lũy kế 6T2025, doanh thu thuần đạt 999,7 tỷ đồng (+13,9% svck); LNST cổ đông công ty mẹ đạt 9 tỷ đồng (+80% svck). - Triển vọng: (i) Toàn bộ vùng nuôi Thanh Bình – Nhà máy thức ăn Cửu Long Feed cũng như nhà máy chế biến Cửu Long và Đông Á đồng thời đạt chứng nhận BAP – chứng nhận quốc tế thực hành tốt nhất của Mỹ sẽ mở ra cơ hội cho ACL xâm nhập vào thị trường này. (ii) Việc nâng cấp đầu tư máy móc thiết bị cấp đông công nghệ mới giúp giảm thiểu chi phí sản xuất và tiết kiệm chi phí năng lượng, đồng thời giúp tăng sản lượng hơn gấp rưỡi sẽ đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu cho ACL.
ACL	12,50	11-12	15-16	n/a	n/a	10,4	34,8%	

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- KQKD 6T/2025 lợi nhuận tăng trưởng mạnh svck dù doanh thu giảm nhờ biên LNG cải thiện. Doanh thu thuần của MSN đạt 37.212 tỷ đồng (-4,6% svck). Lợi nhuận gộp đạt 11.884 tỷ đồng (+6,4% svck). Biên LNG tăng 3,2 điểm %, lên 31,9%. LNST của MSN đạt 2.602 tỷ đồng (+82,6% svck), LNST cổ đông công ty mẹ đạt 1.426 tỷ đồng (+134,9% svck, đạt 53% kế hoạch LNST năm 2025. - Triển vọng: (i) WCM - Dự kiến tiếp tục tăng trưởng tốt, động lực đến từ (1) Mở rộng mạng lưới cửa hàng, dự kiến năm 2025 sẽ mở mới 400-700 cửa hàng; (2) Tiếp tục cải tạo các siêu thị theo mô hình cửa hàng mới: WinMart Urban & Rural với hiệu quả tốt hơn mô hình cũ; (3) Duy trì tăng trưởng doanh thu trên cửa hàng cũ LFL ở mức 7%-8% svck. (ii) MML – Dự kiến tăng trưởng doanh thu nửa cuối năm 2025 sẽ đến nhiều từ mảng thịt chế biến khi giá đầu vào của thịt chế biến giảm khi giá heo hơi đi xuống; Tăng trưởng cũng đến từ việc MML hợp tác sâu với WinCommerce để tăng thị phần doanh số thịt và thịt chế biến trong chuỗi WCM. (iii) MCH – Giảm sự phụ thuộc vào nhà bán lẻ truyền thống lớn, đa dạng hóa phương thức phân phối để đảm bảo tăng trưởng. (iv) MHT – Thoái vốn khỏi HCS đã cải thiện biên lợi nhuận của MHT mạnh mẽ, đồng thời giảm nợ vay của MHT. Dự kiến những tác động này sẽ tiếp tục đóng góp tích cực tới KQKD của MHT. (v) Phần vốn góp tại TCB dự kiến sẽ tăng giá trị vì TCB được định giá lại khi công ty con TCBS đang thực hiện IPO với giá chào bán tương đương P/B 3,9x, cao hơn mức bình quân 2,2x của ngành chứng khoán.
MSN	81,00	76-78	92,0	97,0	94,7	74,0	19,5%	

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
CII	22,3	19-19,7	30	n/a	n/a	18	55,0%	- Mảng thu phí BOT sẽ tiếp tục là trụ cột kinh doanh. Mảng thu phí BOT thời gian tới sẽ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ chính cho KQKD của CII, đặc biệt trong năm 2025 nhờ hoạt động kinh doanh ổn định, lưu lượng xe qua các trạm thu phí dự kiến tăng 6%, trạm BOT cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận sẽ đóng góp chính trong cơ cấu doanh thu thu phí BOT. - Triển vọng mảng BĐS trong năm 2025 của CII tiếp tục kém khả quan khi phần lớn các dự án vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện thủ tục pháp lý, không sẵn sản phẩm để bán với số lượng lớn. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy các dự án trọng điểm của DN đang được tăng tốc tháo gỡ như dự án NBB Garden III và các dự án ở Thủ Thiêm. - Chúng tôi cho rằng nợ vay sẽ tiếp tục gia tăng để có nguồn vốn thực hiện loạt dự án lớn như mở rộng cao tốc TP HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận (39.800 tỷ đồng), đường trên cao dọc Quốc lộ 51 (14.000 tỷ đồng), và đặc biệt là dự án đô thị TOD khu vực Hàng Xanh lên tới 216.000 tỷ đồng

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025



09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- KQKD 6T/2025 ấn tượng nhờ bàn giao đất tại cụm công nghiệp (CCN) Hưng Yên với DTT đạt 3,7 nghìn tỷ đồng (gấp 3,5 lần svck), LNST của cổ đông Công ty mẹ đạt 1,2 nghìn tỷ đồng (gấp 7,6 lần svck). - Duy trì diện tích đất KCN cho thuê tích cực. KBC trong nửa đầu năm 2025 đã ghi nhận lượng bàn giao đất cho thuê tích cực, đặc biệt tại CCN Hưng Yên. Trong nửa cuối năm, triển vọng bàn giao cho thuê tiếp tục tích cực, đóng góp bởi các dự án CCN Hưng Yên, KCN Tràng Duệ 3, KCN Nam Sơn Hạp Lĩnh. - KĐT Tràng Cát dự kiến sẽ bắt đầu mở bán từ năm 2026. Chúng tôi kỳ vọng lượng bàn giao đất khu đô thị sẽ lần lượt tăng mạnh trong năm 2026/2027 thúc đẩy bởi hoạt động mở bán và bàn giao dự kiến tại dự án KĐT Tràng Cát (tổng diện tích 585 ha, Hải Phòng), khi KBC đã đạt được nhiều bước tiến quan trọng về pháp lý, hoàn thiện giấy phép đầu tư và tiền sử dụng đất, đang thực hiện san lấp mặt bằng và xây dựng hạ tầng. Dự án trọng điểm này dự kiến giúp lợi nhuận năm 2026 – 2027 tăng trưởng đột biến.
KBC	38,35	35-37	46	57	n/a	32	27,8%	- Quỹ đất vẫn duy trì ở mức lớn. Ngoài diện tích đất KCN hiện đang được mở cho thuê, chúng tôi ước tính KBC còn sở hữu khoảng 1.400 ha đất có thể cho thuê, qua đó đảm bảo nguồn cung vững chắc cho kế hoạch phát triển dài hạn. Bên cạnh đó, công ty con do KBC sở hữu 93,9% cổ phần (CTCP Đầu tư và Phát triển Hưng Yên) gần đây đã bắt đầu triển khai dự án Trump International Hưng Yên (bao gồm sân golf Khoái Châu, khu du lịch sinh thái và khu phức hợp đô thị tại tỉnh Hưng Yên; tổng diện tích 889 ha; đã khởi công ngày 21/05). - Chúng tôi lưu ý rủi ro lớn nhất với KBC là việc triển khai bán hàng, ghi nhận dòng tiền về trong bối cảnh nợ vay tăng mạnh.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025



09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
TIP	19,4	18-19	22-24	27	n/a	17,5	24,3%	TIP ghi nhận KQKD Q2/2025 tích cực, tuy doanh thu đạt 36 tỷ đồng, giảm 11.8% svck do doanh thu mảng BĐS dân dụng giảm nhưng doanh thu BĐS KCN tiếp tục có sự cải thiện svck. LNST của cổ đông Công ty mẹ Q2/2025 đạt 71 tỷ đồng, tăng 5.2% svck chủ yếu nhờ khoản lãi từ công ty liên kết Thương mại Xây dựng Phước Tân tăng svck – được thúc đẩy nhờ Chính phủ tăng tốc thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm. Trong bối cảnh mức chênh lệch thuế đối ứng giữa Việt Nam và các đối thủ trong khu vực như Ấn Độ hay Indonesia không lớn đồng thời các quốc gia này đang gặp phải những vấn đề liên quan đến chính trị, chúng tôi kỳ vọng TIP tiếp tục tiếp tục khởi sắc với diện tích đất KCN cho thuê ổn định.
LHG	31,5	29-31	36	42	n/a	28	20,0%	LHG ghi nhận KQKD Q2/2025 tích cực với doanh thu đạt 223 tỷ đồng (+37.7% svck) và LNST của cổ đông Công ty mẹ đạt 90 tỷ đồng (+37.3% svck) được thúc đẩy bởi tỷ lệ lấp đầy phân khúc xưởng khoảng 93%, kho khoảng 74%, giải thích nguồn doanh thu cho thuê tăng. Trong nửa đầu năm 2025, doanh thu của LHG đã gấp 1,9 lần svck, đạt 457 tỷ đồng trong khi LNST đạt 200 tỷ đồng, gấp 2 lần svck. Triển vọng thời gian tới của LHG được kỳ vọng sẽ tiếp tục tích cực nhờ triển vọng tích cực của mảng cho thuê nhà xưởng trong bối cảnh nhà đầu tư nước ngoài có xu hướng dịch chuyển từ việc thuê đất sang thuê nhà xưởng khi thị trường có những biến động về thuế quan.
DIG	24,25	24-25	29	n/a	n/a	23,5	18,4%	Trong nửa đầu năm 2025, tuy doanh thu của DIG giảm 33% svck, đạt 425 tỷ đồng nhưng lợi nhuận ròng đạt 31 tỷ đồng, gấp 3,6 lần svck. Mặc dù doanh thu sụt giảm do mảng xây lắp và BĐS giảm svck, lợi nhuận ròng của DIG được hỗ trợ bởi việc giá vốn cũng như chi phí khác giảm mạnh svck. Nhìn chung, KQKD trong 6T/2025 chưa thực sự khả quan nhưng chúng tôi kỳ vọng thời gian tới sẽ tích cực hơn nhờ (i) Thị trường BĐS phía Nam tiếp tục phục hồi, đặc biệt Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) – địa bàn kinh doanh chính của DIG sau sáp nhập vào TP.HCM và có sự xuất hiện của nhiều chủ đầu tư BĐS lớn; (ii) Chuyển nhượng dự án Lam Hạ Center Point (Hà Nam cũ) có thể là động lực chính cho năm 2025 khi dự án này đã được cho phép chuyển nhượng và DIG ghi nhận khoản nhận tiền trước từ Sungroup.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
HDG	30,6	27-28	36-38	45	n/a	25,4	34,5%	- Mảng BĐS triển vọng tích cực nhờ mở bán Dự án Hado Charm Villas giai đoạn 3 từ tháng 6/2025. Dự án này dự báo sẽ là động lực tăng trưởng chính của HDG trong thời gian tới. - Pháp lý tại một số dự án đang dần được tháo gỡ như dự án 62 Phan Đình Giót (HN), Dự Linh Trung và Dự án Green Lane (Tp. HCM). Đây là 3 dự án trọng điểm và là động lực tăng trưởng cho mảng BĐS của HDG thời gian tới. - Mảng thủy điện dự báo tích cực trong nửa cuối năm 2025 do: 1) Điều kiện thủy văn thuận lợi; 2) Nhà máy thủy điện La Trọng dự kiến đi vào vận hành vào nửa cuối năm 2025. Đây là dự án mà HDG đã hoàn tất mua lại trong Q2/2025 thông qua công ty con, giúp HDG tăng thêm 7% công suất thủy điện.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025

09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
BSR	25,85	23-25	35	40	n/a	21	45,8%	- Tình hình tài chính lành mạnh với lượng tiền dồi dào và đòn bẩy tài chính thấp. Tại 30/6/2025, BSR có 41.956 tỷ đồng tiền và các khoản tiền gửi ngân hàng (-2,5% so với thời điểm cuối năm 2024), chiếm 49,8% cơ cấu TTS. Hệ số D/E duy trì ở mức thấp khoảng 0,20 lần. - Trên cơ sở nền thấp của năm 2024, chúng tôi cho rằng lợi nhuận năm 2025 sẽ phục hồi khá tốt do sản lượng dự báo tăng mạnh sau khi BSR tiến hành bảo dưỡng TA5 trong năm 2024, NMLD Dung Quất dự báo vận hành 114-115% công suất thiết kế. Thực tế, kết quả kinh doanh Q2/2025 của BSR đã cho thấy sự bứt phá với DTT đạt 36.772 tỷ đồng (+50,6% svck), LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 846 tỷ đồng (+8,2% svck). - Về dài hạn, triển vọng của BSR được nâng đỡ bởi nhu cầu tiêu thụ xăng dầu vẫn duy trì ở mức cao. Dự báo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu của Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kép 5,5%/năm trong giai đoạn 2022-2030.
								Động lực đến từ Dự án NCMR NMLD Dung Quất dự kiến hoàn thành năm 2028. Sau khi hoàn thành, công suất chế biến của Nhà máy có thể tăng thêm 15% so với hiện tại, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của BSR về dài hạn.
								Bên cạnh đó, nguồn nguyên liệu đầu vào của BSR dự kiến ổn định hơn khi kể từ ngày 01/07/2025 đến năm 2035, SOCAR Trading sẽ cung cấp cho BSR tới 2 triệu thùng dầu/ tháng. Lượng dầu này dự kiến đáp ứng 50% nhu cầu nguyên liệu đầu vào của nhà máy (tương đương hơn 7 triệu tấn mỗi năm).
								Theo lộ trình chuyển đổi sang xăng sinh học E10 từ 2026, BSR hiện đã khởi động lại nhà máy nhiên liệu sinh học và dự kiến 31/10/2025 có thể chạy thử lần đầu. Công suất tối đa hiện nay của BSR-BF là 100.000 m3/năm. Điều này đem lại cho BSR một số lợi thế về thị trường (nhu cầu ổn định) & chiến lược (BSR có thể chủ động tham gia vào khâu phối trộn nhiên liệu sinh học, giúp tích hợp chuỗi sản xuất – phối trộn – phân phối, tăng biên lợi nhuận).
								Việc tăng vốn sẽ giúp củng cố tiềm lực tài chính cho BSR. BSR dự kiến tăng vốn điều lệ từ 31.000 tỷ đồng lên 50.000 tỷ đồng để phục vụ Dự án NCMR NMLD Dung Quất. Việc tăng vốn đang được lấy ý kiến các cổ đông.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 9/2025



09/09/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
PVS	33,8	33-34	37-38	41-42	39,6	32	11,9%	- Năm 2025 và thời gian tới, chúng tôi đánh giá mảng M&C của PVS tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh mẽ với khối lượng backlog lớn nhờ nhiều dự án lớn của ngành dầu khí được thúc đẩy triển khai như Lô B – Ô Môn, Sư Tử Trắng GĐ 2B, Lạc Đà Vàng, Nam Du – U Minh, Cá Voi Xanh..., đặc biệt là dự án Lô B – Ô Môn & các dự án điện gió ngoài khơi. Hiện, giá trị backlog dự kiến lên trên 2,5 tỷ USD. - Triển vọng lợi nhuận mảng FSO/FPSO ổn định định do ngoài 6 FSO/FPSO đang hoạt động thì thời gian tới PVS còn 2 dự án FSO nữa sắp triển khai là FSO Lô B & FSO Lạc Đà Vàng. - Triển vọng mảng căn cứ cảng dự báo tích cực do: 1) Sự phục hồi của ngành dầu khí khi nhiều dự án lớn của ngành như Lô B – Ô Môn, Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng GĐ 2B...được thúc đẩy triển khai, làm tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ cảng, thúc đẩy mảng căn cứ cảng phát triển; 2) Sự phát triển mạnh mẽ của lĩnh vực điện gió ngoài khơi, đặc biệt là các hợp đồng EPC mà PVS tham gia, sẽ tạo ra nhu cầu lớn về cơ sở hạ tầng cảng phục vụ chế tạo và lắp ráp thiết bị; 3) PVS sẽ mở rộng bãi ở cảng Dung Quất, Nghi Sơn, Hòn La. - Mảng tàu kỹ thuật dầu khí (OSV) dự báo cũng có triển vọng tích cực do: 1) Sự phục hồi của ngành dầu khí; 2) Sự phát triển mảng NLTT; 3) PVS đang tập trung đầu tư vào việc nâng cấp và mở rộng đội tàu, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng từ các dự án lớn như Lô B – Ô Môn và các dự án điện gió ngoài khơi. - Động lực tăng trưởng mới và dài hạn từ điện gió ngoài khơi (ĐGNK). Một số dự án ĐGNK lớn mà PVS đang tham gia và dự kiến đóng góp lớn vào doanh thu, lợi nhuận của PVS trong thời gian tới: 1) Hợp đồng chế tạo và cung cấp chân đế ĐGNK (Đài Loan) có giá trị 450 triệu USD, ký kết cuối năm 2024; 2) Dự án Baltica 2 (Ba Lan) trị giá 167 triệu USD, bắt đầu khởi công từ tháng 11/2024; 3) Dự án Xuất - Nhập khẩu NLTT Ngoài khơi Việt Nam – Singapore.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Để được hỗ trợ tư vấn và nhận các thông tin khuyến nghị, báo cáo thường xuyên, kịp thời, tải ABS Invest ngay tại



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Khối Phân tích và Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 Số máy lẻ: 135

www.abs.vn



Thank you!



Tạ hân
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

**ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM**



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ**



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây